

Số: 710/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về đánh giá kết quả công tác và bình xét thi đua, khen thưởng
tại Trường Đại học Nha Trang.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

- Căn cứ Quyết định số 155 ngày 16/8/1996 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là trường Đại học Nha Trang;
- Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;
- Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 v/v quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm trong bản Quy định về đánh giá kết quả công tác và bình xét thi đua, khen thưởng; bản hướng dẫn xếp loại thi đua; mẫu đánh giá kết quả công tác trong Trường Đại học Nha Trang (ban hành theo Quyết định số 490/QĐ-ĐHNT ngày 19/3/2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang).

Điều 2. Quy định, bản hướng dẫn xếp loại thi đua và mẫu đánh giá kết quả công tác sửa đổi, bổ sung được áp dụng từ năm học 2010-2011. Các quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông Trưởng Khoa, Phòng, Viện, Trung tâm và toàn thể CBVC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TĐ.



HIỆU TRƯỞNG

Vũ Văn Xứng

QUY ĐỊNH

**Đánh giá kết quả công tác và bình xét
thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang**
(Sửa đổi và ban hành kèm theo Quyết định số 710/QĐ-ĐHNT ngày 20/6/2011
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục phân loại kết quả công tác và thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Phạm vi áp dụng:

Quy định này áp dụng cho viên chức: Biên chế, hợp đồng công việc do Hiệu trưởng ký; tổ công tác, đơn vị trực thuộc Trường Đại học Nha Trang.

Điều 3. Trong Quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đánh giá kết quả công tác là phân loại kết quả thực hiện công việc được Nhà trường giao theo ngạch viên chức và chức năng nhiệm vụ của đơn vị; Không hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không xét, chưa xét.

2. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

- Danh hiệu thi đua cá nhân là danh hiệu được suy tôn LĐTT, CSTĐ cấp cơ sở, CSTĐ cấp Bộ, CSTĐ toàn quốc;

- Danh hiệu thi đua đối với tập thể là danh hiệu được suy tôn tập thể: LĐTT, LĐXS; cờ thi đua cấp bộ, cờ thi đua của Chính phủ;

- Các hình thức khen thưởng là các hình thức tặng: Huân chương, huy chương, danh hiệu vinh dự của Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, kỷ niệm chương, huy hiệu, bằng khen, giấy khen.

3. Đơn vị là một tổ chức hành chính trực thuộc Giám hiệu: Khoa, phòng, viện, trung tâm.

4. Tổ công tác là một tổ chức hành chính trực thuộc đơn vị: bộ môn, tổ công tác, viện, trại, xưởng...

Chương II

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Điều 4. Hội đồng thi đua khen thưởng:

1. Tổ chức:

- Hội đồng TĐKT cấp đơn vị do trưởng đơn vị làm Chủ tịch, các thành viên khác gồm đại diện: Chi ủy, Công đoàn bộ phận, Chi đoàn, viên chức trong đơn vị. Danh sách Hội đồng TĐKT của đơn vị phải được báo cáo đến Hội đồng TĐKT Trường và Hiệu trưởng.

- Hội đồng TĐKT cấp Trường do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, thành phần gồm đại diện: Đảng ủy, Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn TN, viên chức trong trường; đồng thời Hiệu trưởng cử Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng.

2. Trách nhiệm:
- Tham mưu, đề xuất chủ trương trong công tác thi đua;
 - Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua;
 - Hướng dẫn tổ chức thi đua và kiểm tra thực hiện;
 - Tham mưu việc sơ kết, tổng kết, đề xuất và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.
3. Quyền hạn:
- Hội đồng TĐKT cấp đơn vị phân loại kết quả công tác của viên chức, bình xét danh hiệu LĐTT, tập thể LĐTT, đề xuất các hình thức danh hiệu thi đua, khen thưởng cao hơn.
 - Hội đồng TĐKT cấp Trường kiểm tra, công nhận phân loại công tác của đơn vị, danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể LĐTT; xét và công nhận danh hiệu CSTĐ; xét và đề nghị cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn như: CSTĐ cấp Bộ trở lên, tập thể LĐXS, Bằng khen cấp Bộ, tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ,...

Chương III

QUY TRÌNH THỦ TỤC PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG VÀ BÌNH XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 5. Quy trình, thủ tục:

1. Quy trình:

Cấp đơn vị:

- Kiểm điểm và đánh giá công tác của cá nhân, tập thể
- Phân loại lao động cá nhân, tập thể
- Suy tôn các DHTĐ cá nhân, tập thể
- Hoàn tất văn bản báo cáo HĐTĐ Trường

Cấp Trường:

- Tổng hợp, xác minh, đối chiếu tiêu chuẩn và đăng ký đầu năm
- Sơ duyệt đề xuất của cấp đơn vị
- Thông qua kết quả phân loại lao động của các đơn vị
- Xét duyệt, suy tôn các danh hiệu thi đua
- Ban hành QĐ công nhận kết quả phân loại lao động và kết quả thi đua
- Báo cáo cấp trên về kết quả thi đua và đề nghị các cấp khen thưởng

2. Thẩm quyền đánh giá, nhận xét đối với cán bộ quản lý các cấp:

Cán bộ quản lý ở cấp nào thì được lãnh đạo cấp trên trực tiếp quản lý đánh giá, nhận xét trên cơ sở nhiệm vụ phân công đồng thời tham khảo ý kiến của đơn vị, tổ/bộ môn mà cá nhân đó quản lý (hoặc sinh hoạt):

- Ban Giám hiệu đánh giá, nhận xét Hiệu trưởng;
- Hiệu trưởng đánh giá, nhận xét các phó Hiệu trưởng; các trưởng phòng, khoa, viện, trung tâm, Phân hiệu, Thư viện (gọi tắt là trường đơn vị);
- Trường đơn vị đánh giá, nhận xét các phó trường đơn vị, trưởng bộ môn, tổ trưởng tổ công tác.

3. Hồ sơ:

- Bản đánh giá kết quả công tác của cá nhân, tập thể;
- Biên bản họp đơn vị;
- Biên bản kiểm phiếu suy tôn danh hiệu CSTĐ các cấp, Tập thể LĐXS và các hình thức khen thưởng;

- Bản báo cáo tổng kết năm học;
- Bản báo cáo thành tích đối với danh hiệu thi đua cấp bộ, tổ LĐXS, khen thưởng các cấp.

Chương IV **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

Điều 6. Thi đua thường xuyên: Đánh giá kết quả công tác của viên chức, bình xét danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể và đăng ký thi đua năm học sau, một năm một lần vào đợt tổng kết năm học.

Thời gian tổng kết năm học:

- Cấp đơn vị: 10/7 đến 25/7;
- Cấp Trường: 01/8 đến 31/8.

Điều 7: Thi đua theo đợt: Qua mỗi đợt thi đua, đơn vị tổ chức đánh giá kết quả của đợt thi đua đó. Cá nhân, tập thể có thành tích được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Chương V **QUYỀN LỢI VÀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM**

Điều 8. Quyền lợi:

Cá nhân, tập thể suy tôn danh hiệu thi đua được hưởng quyền lợi về vật chất theo Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ v/v quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐH Nha Trang.

Điều 9. Xử lý trách nhiệm:


Hạ một cấp danh hiệu thi đua của cá nhân, trưởng đơn vị, tổ trưởng/trưởng bộ môn do:

- Báo cáo, xác nhận, kiểm tra không trung thực;
- Nộp báo cáo quá hạn;
- Kết quả phân loại, bình xét sai số từ 10% trở lên với số viên chức trong đơn vị, tổ công tác, bộ môn (trừ viên chức đi học nước ngoài, viên chức thuộc diện không xét do: nghỉ không hưởng lương, ốm đau dài ngày, nghỉ chế độ trước khi nghỉ hưu, mới nhận công tác tại Trường) sau khi có kết quả kiểm tra, công nhận của HĐĐKT cấp Trường.

Điều 10. Khiếu nại:

Trình tự, thủ tục, thời hạn và thẩm quyền khiếu nại về phân loại, danh hiệu thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Tố cáo.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Văn Xúng

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về đánh giá kết quả công tác và bình xét thi đua, khen thưởng
tại Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155 ngày 16/8/1996 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 v/v quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Quy định về đánh giá kết quả công tác và bình xét thi đua, khen thưởng; bản hướng dẫn xếp loại thi đua; bản tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm các lĩnh vực công tác của tập thể thuộc Trường Đại học Nha Trang (ban hành theo Quyết định số 490/QĐ-ĐHNT ngày 19/3/2009 và Quyết định số 696/QĐ-ĐHNT ngày 15/6/2012 của Hiệu trưởng).

Điều 2. Quy định về đánh giá kết quả công tác và bình xét thi đua, khen thưởng; bản đánh giá cho điểm các lĩnh vực công tác của tập thể ban hành theo Quyết định này được áp dụng từ năm học 2012-2013. Các quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông, bà trưởng đơn vị và toàn thể CBVC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TĐ.



HIỆU TRƯỞNG

Vũ Văn Xứng

QUY ĐỊNH

Đánh giá kết quả công tác và bình xét thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 244/QĐ-ĐHNT ngày 13 / 3 /2013 của Hiệu trưởng)

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này hướng dẫn công tác thi đua - khen thưởng (TĐKT) tại Trường Đại học Nha Trang gồm: Tổ chức phát động phong trào thi đua; hình thức và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua (DHTĐ); hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định công nhận các DHTĐ và các hình thức khen thưởng; thủ tục và hồ sơ đề nghị công nhận DHTĐ, hình thức khen thưởng; Hội đồng thi đua, khen thưởng các cấp.

- Công tác TĐKT trong Trường Đại học Nha Trang được thực hiện theo quy định của Luật TĐKT; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TĐKT và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật TĐKT; Thông tư số 02/2011/TT - BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ - CP; Thông tư 12/2012/TT-BGDĐT ngày 03/4/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn công tác TĐKT trong ngành giáo dục; Công văn số 1354/UBND-TĐKT ngày 24/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa v/v hướng dẫn công tác TĐKT trong tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang làm việc hoặc đang trong thời gian tập sự; người làm hợp đồng không xác định thời hạn và hợp đồng từ 01 năm trở lên thuộc Trường Đại học Nha Trang.

- Các đơn vị, bộ môn, tổ công tác trực thuộc Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2: Mục tiêu của công tác thi đua, khen thưởng

Công tác TĐKT trong Nhà trường nhằm tạo động lực, khuyến khích và tôn vinh các cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt – học tốt”, năng động, sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của Nhà trường.

Điều 3: Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Thi đua là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển Nhà trường.

Khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển Nhà trường.

1. Nguyên tắc thi đua và xét tặng các danh hiệu thi đua

- Tự nguyện, tự giác, công khai;

- Đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
- Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; trường hợp không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu trong các phong trào thi đua thường xuyên.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của cá nhân, tập thể; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng; không bắt buộc theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen mức cao.
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng.
- Kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

Chương II: THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4: Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua

- Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhất công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của cá nhân và đơn vị thuộc Trường.
- Thi đua theo chuyên đề/theo đợt: Là hình thức thi đua do Nhà trường phát động theo chủ đề, chủ điểm, hằng tháng, học kỳ để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học hoặc nhằm thực hiện các chuyên đề, chương trình, đề án hay giải quyết những nhiệm vụ đột xuất của Trường trong một thời gian nhất định.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

- Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua. Trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể;
- Triển khai các biện pháp tổ chức phong trào thi đua;
- Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua;
- Sơ kết, tổng kết, khen thưởng và đánh giá kết quả thi đua.

3. Danh hiệu thi đua

a. Danh hiệu thi đua cá nhân:

- Lao động tiên tiến.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Tỉnh.
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b. Danh hiệu thi đua tập thể:

- Tập thể lao động tiên tiến.
- Tập thể lao động xuất sắc.

Điều 5: Tiêu chuẩn đánh giá kết quả công tác và danh hiệu thi đua

1. Tiêu chuẩn phân loại lao động

1.1. Không hoàn thành nhiệm vụ: phạm một trong các lỗi sau:

- 1.1.1. Không hoàn thành công việc được giao:

- + Không hoàn thành nhiệm vụ năm học/học kỳ/đợt xuất.
- + Không đạt định mức, khối lượng công việc được giao
- + Chất lượng công việc thấp (nội dung không đạt yêu cầu; không đạt tiến độ về thời gian; bị nhắc nhở 3 lần/năm học về các lỗi trong nghiệp vụ (đối với CB khối hành chính); kết quả đánh giá công tác chuyên môn đạt loại D (đối với khối CBGD); kết quả đánh giá của người học đạt dưới mức trung bình (đối với CBGD),...).
- + Được cử đi học nhưng đạt kết quả yếu.
- + Quá thời hạn không có lý do chính đáng:
 - Công việc cụ thể của đơn vị phân công ...
 - Đề tài/Dự án KH&CN, giáo trình, tài liệu học tập,...
 - Đề án, chương trình đào tạo, hợp đồng các loại,...
 - Thời gian tập sự.
 - Yêu cầu tự bồi dưỡng ngoại ngữ theo Quyết định số 625/QĐ-ĐHNT ngày 25/5/2011 của Hiệu trưởng.
 - Đi học.

1.1.2. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước:

- + Không thực hành tiết kiệm gây lãng phí: sử dụng, quản lý tài sản không hiệu quả, không bảo quản tốt;...
- + Vi phạm Luật: giáo dục, công chức, viên chức, giao thông,...
- + Vi phạm Pháp lệnh dân số: sinh con thứ ba trở lên,...

1.1.3. Chấp hành quy chế, quy định, nội quy:

- + Giờ làm việc: 3 lần đi muộn hoặc về sớm, bỏ vị trí làm việc.
- + Quy chế, quy định đào tạo: bỏ giờ dạy, bỏ coi thi không có lý do chính đáng,...
- + Sinh hoạt tập thể: 3 lần đi chậm hoặc 2 lần vắng mặt không có lý do.
- + Vệ sinh môi trường chưa tốt: bị nhắc nhở từ 2 lần trở lên.

1.1.4. Ý thức xây dựng trường, đơn vị kém (không tự giác tham gia các phong trào tập thể; ít tham gia ý kiến xây dựng đơn vị, Nhà trường;...).

1.1.5. Phê và tự phê bình, đoàn kết và phối hợp trong công tác chưa tốt.

1.1.6. Ứng xử:

- + Cửa quyền, gây phiền hà cho đồng nghiệp, sinh viên, khách trong công việc gây bất bình trong dư luận hoặc có đơn thư phản ánh.
- + Phát ngôn, xử sự không đúng mực làm ảnh hưởng đến uy tín của đồng nghiệp, đơn vị, Nhà trường.

1.1.7. Vi phạm các quy định của địa phương nơi cư trú.

1.1.8. Vi phạm 10 điều CBVC Trường ĐHTN không được làm.

1.2. Hoàn thành nhiệm vụ (HTNV): Bao gồm hoàn thành khối lượng và đảm bảo chất lượng các công việc được giao, đồng thời không vi phạm một trong những quy định tại mục 1.1, khoản 1, Điều 5.

1.3. Chưa xét: CBCV được cử đi đào tạo nâng cao trình độ trong thời hạn cho phép nhưng chưa có kết quả cuối cùng.

1.4. Không xét:

- Không xét DHTĐ đối với viên chức: không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng/hợp đồng lao động dưới 10 tháng (không tính thời gian thử việc); nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Không phân loại lao động đối với viên chức mới tuyển dụng/hợp đồng lao động dưới 05 tháng (không tính thời gian thử việc).

2. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

2.1. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua cá nhân

2.1.1. Lao động tiên tiến (LĐTT): LĐTT = HTNV + 2 tiêu chí sau:

Tiêu chí 1:

1a: Đối với viên chức có trình độ trung cấp trở xuống: đạt 1 trong các tiêu chuẩn sau:

- + Có ít nhất 02 đề xuất giải pháp giải quyết công việc được đơn vị ghi nhận và áp dụng
- + Học tập nâng cao trình độ (chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ) được cấp chứng chỉ, bằng cấp cao hơn.
- + Được các cấp khen thưởng từ hình thức giấy khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề/theo đợt.

Nếu đạt tiêu chí áp dụng cho viên chức hành chính có trình độ từ cao đẳng trở lên (mục 1b) thì vẫn được ghi nhận.

1b: Đối với cán bộ hướng dẫn thực hành (CBTH), GV < 5 năm, viên chức hành chính có trình độ từ cao đẳng trở lên: đạt 1 trong các tiêu chuẩn sau:

- + Có ít nhất 2 tham mưu, đề xuất thực hiện thành công biện pháp cải cách hay đổi mới mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý (được đơn vị công nhận bằng văn bản).
- + Chủ trì xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy định/quy trình quản lý được Hiệu trưởng phê duyệt.
- + Tác giả sáng kiến cải tiến (SKCT) cấp đơn vị.
- + Có báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội thảo/hội nghị khoa học từ cấp bộ môn/tổ công tác trở lên.
- + Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (1/2 bài trở lên đối với tạp chí trong nước, 1/6 bài trở lên đối với tạp chí quốc tế).
- + Tham gia (CTV) xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt.
- + Tìm được ít nhất 01 hợp đồng trị giá từ 10 triệu trở lên về dịch vụ đào tạo, sản xuất, nghiên cứu khoa học (NCKH), chuyển giao công nghệ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà trường theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành.
- + Đạt cán bộ giảng dạy tiêu biểu cấp Trường.
- + Học tập, bồi dưỡng ngoại ngữ, chuyên môn được cấp chứng chỉ, bằng cấp cao hơn (không tính thành tích xét thi đua đối với GV đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo quy định của Nhà trường).
- + Được các cấp khen thưởng từ hình thức giấy khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề/theo đợt.

Nếu CBTH, GV < 5 năm đạt tiêu chí áp dụng cho giảng viên có thâm niên công tác từ 5 năm trở lên (mục 1c) thì vẫn được ghi nhận.

1c: Đối với giảng viên (trừ CBTH, GV < 5 năm) đạt ít nhất 1 tiêu chí; đối với chuyên viên chính, giảng viên chính trở lên đạt ít nhất 2 tiêu chí trong các tiêu chí sau:

- + Tác giả SKCT cấp đơn vị.
- + Tham gia (CTV), hoặc chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Trường trở lên.
- + Chủ trì hướng dẫn sinh viên làm đề tài NCKH tham gia các cuộc thi Tài năng khoa học trẻ Việt Nam dành cho sinh viên đạt từ giải khuyến khích trở lên.
- + Huấn luyện viên chính hướng dẫn sinh viên tham gia các cuộc thi thể dục thể thao cấp khu vực miền Trung - Tây Nguyên/quốc gia/quốc tế đạt giải ba trở lên.
- + Chỉ đạo viên của đội Robocon hoặc tương đương (các đội thi môn toán, lý, hóa, tin,...) được tham gia vòng chung kết cuộc thi Robocon hoặc tương đương.
- + Có công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN cấp Bộ/Tỉnh đạt giải.
- + Biên soạn bài giảng học phần mới (*học phần xuất hiện lần đầu trong chương trình học của ngành, của Trường*).
- + Biên soạn tài liệu tham khảo mới.
- + Biên dịch tài liệu chuyên môn tối thiểu 15 trang tác giả.
- + Tham gia (đồng tác giả) biên soạn giáo trình/tài liệu học tập/sách chuyên khảo/sách tham khảo đã xuất bản tại nhà xuất bản và nộp lưu chiểu.
- + Đạt cán bộ giảng dạy tiêu biểu cấp Trường.
- Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (1/2 bài trở lên đối với tạp chí trong nước, 1/6 bài trở lên đối với tạp chí quốc tế).
- + Có báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội thảo/hội nghị khoa học cấp khoa, phòng, viện, trung tâm trở lên.
- + Chủ trì viết các dự án đầu tư phát triển được Trường duyệt.
- + Thành viên hội đồng phát triển chương trình đào tạo (có quyết định thành lập và có kết quả được nghiệm thu).
- + Xây dựng đề cương chi tiết học phần mới trình độ cao đẳng trở lên được nghiệm thu (*học phần xuất hiện lần đầu trong chương trình học của ngành, của Trường*).
- + Giới thiệu được quan hệ hợp tác mới có kết quả.
- + Giới thiệu tài liệu mới tiếng nước ngoài được sử dụng trong dạy và học, được bộ môn xét duyệt và có sản phẩm nộp cho thư viện.
- + Chủ trì xây dựng mới quy định/quy trình quản lý được Hiệu trưởng phê duyệt.
- + Tìm được ít nhất 01 hợp đồng có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên về dịch vụ đào tạo, sản xuất, NCKH, chuyển giao công nghệ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà trường theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành.
- Tìm được nguồn tài trợ cho các hoạt động của Trường/học bổng cho sinh viên có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên.
- + Được các cấp khen thưởng từ hình thức bằng khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề/theo đợt.

1d: Đối với cán bộ lãnh đạo từ Trường bộ môn/Tổ trưởng tổ công tác trở lên: đạt tiêu chuẩn 1b/1c nói trên đồng thời phải đạt:

- Đạt tiêu chí ban hành theo quyết định số 189/QĐ-ĐHNT ngày 24/2/2012 của Hiệu trưởng.

- Đơn vị, bộ môn/tổ công tác có 100% cán bộ viên chức (CBVC) hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% CBVC đạt danh hiệu LĐTT.

Tiêu chí 2: Được tập thể suy tôn: đạt từ 2/3 CBVC trong bộ môn/tổ công tác, 2/3 thành viên Hội đồng thi đua (HĐTD) đơn vị tán thành trở lên.

2.1.2. Chiến sỹ thi đua (CSTD) cấp cơ sở: CSTD = LĐTT + 2 tiêu chí sau

Tiêu chí 1:

1a: Đối với viên chức có trình độ trung cấp trở xuống: đạt 1 trong các tiêu chí sau:

+ Có từ 3 đề xuất thực hiện thành công biện pháp cải cách hay đổi mới mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý (*được đơn vị công nhận bằng văn bản và được Hiệu trưởng ghi nhận*).

+ Chủ trì SKCT cấp đơn vị trở lên.

+ Tham gia (CTV) đề tài NCKH cấp Trường trở lên đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên.

+ Được các cấp khen thưởng từ hình thức bằng khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề/theo đợt

Nếu đạt tiêu chí áp dụng cho viên chức hành chính có trình độ từ cao đẳng trở lên (mục 1b) thì vẫn được ghi nhận.

1b: Đối với CBTH, GV<5 năm, viên chức hành chính có trình độ từ cao đẳng trở lên: đạt 1 trong các tiêu chí sau:

+ Tác giả SKCT cấp Trường trở lên.

+ Tham gia (CTV), hoặc chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Trường trở lên đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên.

+ Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (1 bài trở lên đối với tạp chí trong nước, 1/4 bài trở lên đối với tạp chí quốc tế).

+ Có báo cáo chuyên đề/tham luận (1 bài trở lên) tại hội nghị/hội thảo khoa học từ cấp Trường trở lên.

+ Chủ trì xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt.

Nếu CBTH, GV<5 năm đạt tiêu chí áp dụng cho giảng viên có thâm niên công tác từ 5 năm trở lên (mục 1c) thì vẫn được ghi nhận.

1c: Đối với giảng viên (trừ CBTH, GV<5 năm), chuyên viên chính trở lên: đạt 1 trong các tiêu chí sau đây:

+ Tham mưu và chủ trì xây dựng phương án, đề án quyết định phương hướng quản lý một lĩnh vực hoặc những vấn đề nghiệp vụ cho toàn Trường được Hiệu trưởng phê duyệt.

+ Tham mưu và chủ trì xây dựng quy chế, quy định nghiệp vụ quản lý của lĩnh vực phụ trách nhằm đảm bảo sự thống nhất chỉ đạo quản lý có hiệu lực và hiệu quả theo hướng dẫn của cấp trên, được Hiệu trưởng phê duyệt.

+ Chủ trì đề tài NCKH cấp Trường, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên.

+ Chủ trì đề tài nhánh thuộc đề tài, dự án cấp Nhà nước hoặc đề tài, dự án NCKH cấp Bộ/Tỉnh trở lên thực hiện đúng tiến độ năm thứ nhất (*lần tính thứ nhất*); thực hiện đúng tiến độ, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên (*lần tính thứ hai*)

+ Chủ biên giáo trình/tài liệu học tập/sách chuyên khảo/sách tham khảo đã xuất bản tại nhà xuất bản và nộp lưu chiểu.

‡ Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (1 bài trở lên đối với tạp chí trong nước, 1/4 bài trở lên đối với tạp chí quốc tế).

+ Được cấp bằng phát minh, sáng chế.

+ Có công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KH-CN cấp Bộ/Tỉnh đạt từ giải ba trở lên; cấp Quốc gia đạt giải khuyến khích trở lên.

‡ Tác giả sáng kiến, cải tiến kỹ thuật cấp Trường trở lên.

+ Chủ trì nghiên cứu ứng dụng được chuyển giao cho cơ sở.

+ Chủ trì báo cáo khoa học tại Hội nghị/Hội thảo khoa học cấp Bộ trở lên.

1d: Đối với cán bộ lãnh đạo từ Trưởng bộ môn/Tổ trưởng tổ công tác trở lên: Đạt tiêu chuẩn 1b/1c nói trên, đồng thời phải đạt:

- Đạt tiêu chí ban hành theo quyết định số 189/QĐ-ĐHNT ngày 24/2/2012 của Hiệu trưởng.

- Kết quả lấy phiếu đánh giá: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, các trưởng phòng phải được cán bộ chủ chốt của Trường đánh giá đạt loại tốt từ 60% trở lên ở **Tiêu chí 1 - Kết quả hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao**. Các trưởng đơn vị (Phòng, Khoa, Viện, Trung tâm) phải được tập thể đơn vị đánh giá đạt loại tốt từ 60% trở lên ở **Tiêu chí 1**.

- Đơn vị, bộ môn/tổ công tác có 100% CBVC hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 60% CBVC trở lên đạt danh hiệu LĐTĐ.

Tiêu chí 2: Được tập thể suy tôn: đạt từ 2/3 CBVC trong đơn vị tín nhiệm trở lên; từ 2/3 tổng số phiếu đồng ý trở lên của HĐĐ cấp đơn vị, cấp Trường (tính trên số thành viên từng Hội đồng).

2.1.3. Chiến sỹ thi đua cấp bộ/tỉnh, toàn quốc: Thực hiện theo quy định tại Luật TĐKT; Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TĐKT và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật TĐKT và các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua tập thể

2.2.1: Tập thể lao động tiên tiến

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
- Có trên 50% CBVC đạt danh hiệu LĐTĐ và không có CBVC bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Đạt từ 2/3 CBVC trong đơn vị tín nhiệm trở lên; từ 2/3 tổng số phiếu đồng ý trở lên của HĐĐ cấp đơn vị (tính trên số thành viên Hội đồng).

2.2.2: Tập thể lao động xuất sắc

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà trường, Nhà nước.
- Có phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả.

- Có 100% CBVC trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% CBVC đạt lao động tiên tiến.
- Có CBVC đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở và không có CBVC bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.
- Đạt từ 2/3 CBVC trong đơn vị tín nhiệm trở lên; từ 2/3 tổng số phiếu đồng ý trở lên của HĐTD cấp đơn vị, cấp Trường (tính trên số thành viên từng Hội đồng)

Ghi chú:

- Tiêu chuẩn Tập thể LĐXS, tập thể LĐTT được áp dụng cho tổ công tác, bộ môn và tập thể đơn vị (bao gồm cả đơn vị có nhiều bộ môn/tổ công tác, vd: Khoa X có 3 bộ môn thì ngoài việc xét, đề nghị DHTĐ cho 3 bộ môn còn xét, đề nghị DHTĐ cho tập thể khoa).

- CBVC được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại đơn vị để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- CBVC được cử đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả cuối cùng, đúng thời hạn và đạt từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến”, ghi nhận tương đương “Lao động tiên tiến” cho các năm học trước để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

- CBVC được cử đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả cuối cùng đạt từ loại khá trở lên nhưng quá thời hạn từ 3 đến 12 tháng (tùy theo cấp độ đào tạo), có tiêu chuẩn để xét LĐTT thì năm đó được xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, ghi nhận tương đương “Lao động tiên tiến” cho các năm học trước để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

- Nữ viên chức nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước, không vi phạm Pháp lệnh DS-KHHGD thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 6: Thẩm quyền đánh giá, nhận xét cán bộ quản lý các cấp; thẩm quyền quyết định công nhận kết quả phân loại lao động và danh thi đua

- Cán bộ quản lý ở cấp nào thì được lãnh đạo cấp trên trực tiếp quản lý đánh giá, nhận xét trên cơ sở nhiệm vụ phân công đồng thời tham khảo ý kiến của đơn vị, bộ môn/tổ công tác mà cá nhân đó quản lý (hoặc sinh hoạt):

+ Ban Giám hiệu đánh giá, nhận xét Hiệu trưởng;

+ Hiệu trưởng đánh giá, nhận xét các phó Hiệu trưởng; các trưởng phòng, khoa, viện, trung tâm, Phân hiệu, Thư viện (gọi tắt là trường đơn vị);

+ Trường đơn vị đánh giá, nhận xét các phó trường đơn vị, trưởng bộ môn, tổ trưởng tổ công tác.

- Trường đơn vị thuộc Trường được xem xét, quyết định công nhận kết quả phân loại lao động của các cá nhân, tập thể thuộc đơn vị.

- Hiệu trưởng xem xét, quyết định công nhận danh hiệu thi đua: lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và tập thể lao động tiên tiến.

Chương III: HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 7: Hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên: là hình thức khen thưởng được tiến hành thường xuyên hàng năm cho các tập thể và cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ năm học hoặc thực hiện kế hoạch hàng năm.

2. Khen thưởng theo các chuyên đề: là hình thức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đã đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết thực hiện các chương trình mục tiêu, các chuyên đề cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy, hội thi,... Hình thức khen thưởng theo chuyên đề gắn liền với kế hoạch chỉ đạo trực tiếp của các cá nhân, đơn vị trong Trường.

3. Khen thưởng đột xuất: là hình thức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đã đạt được thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc có tác dụng nêu gương trong toàn Trường, ví dụ như: có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc có những phát minh sáng chế, công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc cấp Nhà nước hoặc đoạt giải thưởng cao trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

4. Khen thưởng theo niên hạn trong ngành giáo dục: là hình thức khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho cá nhân.

Điều 8: Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: thực hiện theo quy định tại Chương III Luật TĐKT; Chương III Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TĐKT và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật TĐKT và các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Danh hiệu Nhà giáo nhân dân (NGND), Nhà giáo ưu tú (NGUT): thực hiện theo thông tư hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu NGND, NGUT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”: thực hiện theo quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/8/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

4. Tiêu chuẩn Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: thực hiện theo Thông tư 12/2012/TT-BGDĐT ngày 03/4/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục.

5. Tiêu chuẩn Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa: thực hiện theo Công văn số 1354/UBND-TĐKT ngày 24/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa v/v hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng.

6. Tiêu chuẩn Giấy khen của Hiệu trưởng: Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề hàng năm do Trường tổ chức.

Chương IV: HỘI ĐỒNG THI ĐUA – KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

Điều 9: Nguyên tắc hoạt động

Hội đồng thi đua khen thưởng (gọi tắt là Hội đồng thi đua – HĐTD) các cấp làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số.

Điều 10: Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTD các cấp

1. Chức năng nhiệm vụ

- Tham mưu, đề xuất chủ trương trong công tác thi đua;
- Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua;
- Hướng dẫn tổ chức thi đua và kiểm tra thực hiện;
- Tham mưu việc sơ kết, tổng kết, đề xuất và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng;

2. Quyền hạn

- HĐTD cấp đơn vị: kiểm tra, xét duyệt và tham mưu cho Trưởng đơn vị công nhận kết quả phân loại lao động của viên chức, đề xuất các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- HĐTD cấp Trường: kiểm tra, xét duyệt và tham mưu cho Hiệu trưởng: công nhận danh hiệu LĐTT, CSTĐ, tập thể LĐTT; đề nghị cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn như: CSTĐ cấp Bộ trở lên, tập thể LĐXS, Bằng khen cấp Bộ, tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ,...

Điều 11: Thành phần Hội đồng thi đua

1. HĐTD cấp Trường do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, thành phần gồm đại diện: Đảng ủy, Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, viên chức trong Trường; đồng thời Hiệu trưởng cử tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng.

2. HĐTD cấp đơn vị: do trưởng đơn vị làm chủ tịch, các thành viên khác gồm đại diện: Chi ủy, Công đoàn bộ phận, Chi đoàn, viên chức trong đơn vị. Danh sách HĐTD của đơn vị phải được báo cáo đến HĐTD Trường và Hiệu trưởng.

Chương V. QUY TRÌNH THỦ TỤC, THỜI GIAN PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG VÀ BÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 12: Quy trình, thủ tục, thời gian đối với thi đua thường xuyên

1. Quy trình, thời gian: tại Phụ lục 1
2. Hồ sơ:
 - Bản đánh giá kết quả công tác của cá nhân, tập thể;
 - Bản tổng hợp đăng ký thi đua cho năm học sau của cá nhân và tập thể.
 - Biên bản họp đơn vị;
 - Biên bản kiểm phiếu tín nhiệm, suy tôn danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng của đơn vị và HĐTD đơn vị;
 - Báo cáo tổng kết năm học;
 - Báo cáo thành tích đối với danh hiệu thi đua cấp bộ, tập thể LĐXS, khen thưởng các cấp.

Điều 13: Quy trình, thủ tục, thời gian đối với thi đua theo chuyên đề/theo đợt

1. Quy trình, thời gian: tại Phụ lục 2
2. Hồ sơ: Từng phong trào thi đua cụ thể sẽ có hướng dẫn riêng.

Điều 14: Quy định về việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua, đạt thành tích và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều được xét danh hiệu thi đua và khen thưởng. Việc bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự sau: Bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

2. Công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc xét trình công nhận danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có từ 2/3 tổng số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng được tham gia ý kiến.

Chương VI: QUYỀN LỢI VÀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

Điều 15: Quyền lợi

Cá nhân, tập thể được công nhận các danh hiệu thi đua được hưởng quyền lợi về vật chất theo Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ v/v quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TĐKT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT; Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐH Nha Trang.

Cấp nào trả lương và quản lý CBVC thì cấp đó xem xét, khen thưởng.

Điều 16: Xử lý trách nhiệm

Hạ một cấp danh hiệu thi đua của cá nhân trưởng đơn vị, trưởng bộ môn/tổ trưởng do:

- Báo cáo, xác nhận, kiểm tra không trung thực;
- Nộp báo cáo quá hạn;
- Kết quả phân loại, bình xét sai số từ 10% trở lên với số viên chức trong đơn vị, bộ môn, tổ công tác (trừ viên chức thuộc diện chưa xét, không xét do: nghỉ không hưởng lương, ốm đau dài ngày, nghỉ chế độ trước khi nghỉ hưu, mới nhận công tác tại Trường) sau khi có kết quả kiểm tra, công nhận của HĐTD cấp Trường.

Điều 17: Khiếu nại

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 98 Luật TĐKT, theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo.

- HĐTD đơn vị tham mưu cho Trường đơn vị giải quyết khiếu nại tố cáo về kết quả phân loại lao động.

- HĐTD Trường tham mưu cho Hiệu trưởng giải quyết khiếu nại tố cáo về kết quả danh hiệu thi đua từ LDTT trở lên.

Chương VII: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18: Hiệu lực thi hành

1. Quy định này thay thế cho các quy định, hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng trước đây.

2. Quy định này được thực hiện từ năm học 2012-2013.

Điều 19: Trách nhiệm thi hành

- Các đơn vị chức năng (Phòng TCHC, Phòng ĐBCL-KT, Phòng Đào tạo, Phòng KHCN, Phòng HTĐN, Phòng KHTC, các tổ kiểm tra...) có trách nhiệm xây dựng các quy trình xét duyệt, ghi nhận thành tích (quy định tại Phụ lục 3) và thẩm định, xác nhận thành tích, kết quả công tác cho các cá nhân, tập thể.

- HĐĐ các cấp có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

- Các trường đơn vị, các tập thể và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này. *ly*

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Văn Xứng

Phụ lục 1:

QUY TRÌNH THI ĐUA – KHEN THƯỞNG THƯỜNG XUYÊN

BƯỚC	NỘI DUNG	CẤP, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN	THỜI GIAN	BIỂU MẪU LIÊN QUAN
Bước 1	<p>Đăng ký thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký. - Tổng hợp và gửi HĐTD Trường. - Tổng hợp và đăng tải trên website Trường. - Theo dõi, đôn đốc thực hiện. - Gửi bản đăng ký thi đua của các cá nhân, tập thể cho Bộ Giáo dục và Đào tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân, tập thể (Tổ/Bm/đơn vị). - HĐTD đơn vị. - Thường trực HĐTD Trường. - HĐTD đơn vị, HĐTD Trường. - Thường trực HĐTD Trường. 	<p>Tháng 6</p> <p>Tháng 7</p> <p>Tháng 8</p>	<p>Mẫu Đánh giá cá nhân</p> <p>Mẫu Đánh giá tập thể</p>
Bước 2	<p>Kiểm tra thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự kiểm tra. + Báo cáo kết quả tự kiểm tra lên HĐTD Trường - Cấp trên kiểm tra. + Thông báo kết quả kiểm tra. 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTD đơn vị; Bm/Tổ, cá nhân đăng ký DH tập thể LDXS, CSTĐ cấp cơ sở trở lên. + HĐTD đơn vị. - HĐTD Trường; cá nhân, tập thể đăng ký DH tập thể LDXS, CSTĐ cấp cơ sở trở lên. + HĐTD Trường. 	<p>Tháng 3</p>	
Bước 3	<p>Đánh giá, tổng kết thi đua (tổng kết năm học):</p> <p><i>1. Đơn vị tự đánh giá, chấm điểm các lĩnh vực công tác, đề xuất tỷ lệ LĐTT, CSTĐ báo cáo và xin ý kiến của Hiệu trưởng.</i></p> <p><i>2. Cấp tổ, bộ môn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự đánh giá. - Đánh giá, góp ý, phân loại lao động. - Xét, suy tôn (bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết) danh hiệu LĐTT, CSTĐ các cấp, tập thể LĐTT 	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân, tổ/bộ môn/đơn vị không phân tổ. - Tổ/bộ môn/đơn vị không phân tổ. - Tổ/bộ môn/đơn vị không phân tổ. 	<p>Cuối T5, đầu T6</p> <p>Tháng 6</p>	<p>Mẫu bản đánh giá, chấm điểm các lĩnh vực công tác</p> <p>Mẫu Đánh giá cá nhân, Mẫu Đánh giá tập thể</p>



<p>trở lên và đề nghị cấp trên khen thưởng. (CBVC, tập thể được đề nghị các cấp xem xét công nhận DHTĐ từ LĐTT trở lên phải đạt từ 2/3 CBVC của Bộ môn/Tổ trở lên tán thành).</p> <p>- Tổng hợp, báo cáo HDTĐ đơn vị.</p> <p>2. Cấp đơn vị:</p> <p>- Tổng hợp, kiểm tra. - Đánh giá, góp ý, phân loại lao động, sơ duyệt danh hiệu LĐTT, CSTĐ cơ sở. - Lấy phiếu tín nhiệm trong toàn thể CBVC đơn vị cho danh hiệu CSTĐ các cấp, tập thể LĐXS và các hình thức khen cao. (CBVC, tập thể được tín nhiệm đề nghị xét CSTĐ các cấp, tập thể LĐXS và các hình thức khen cao phải đạt từ 2/3 số phiếu tín nhiệm trở lên, tính trên tổng số CBVC của đơn vị).</p> <p>- Xét, suy tôn (bỏ phiếu kín) DH LĐTT, CSTĐ các cấp, tập thể LĐTT trở lên và đề nghị cấp trên khen thưởng. (CBVC, tập thể được đơn vị ghi nhận cá nhân đạt LĐTT và đề nghị: Trường xem xét công nhận DH CSTĐ cấp cơ sở, tập thể LĐTT; cấp trên công nhận CSTĐ cấp Bộ/Tỉnh, tập thể LĐXS và hình thức khen thưởng từ bằng khen trở lên phải đạt từ 2/3 tổng số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên HDTĐ đơn vị).</p> <p>- Tổng hợp, báo cáo HĐTĐ Trường.</p> <p>3. Cấp Trường:</p> <p>- Tổng hợp, kiểm tra, thẩm định.</p>	<p>- Trưởng Bộ môn/Tổ trưởng</p> <p>- HDTĐ đơn vị. - HDTĐ đơn vị mở rộng đến các Trưởng BM/Tổ trưởng, lãnh đạo các đoàn thể. - HĐTĐ đơn vị, toàn thể CBVC đơn vị.</p> <p>- HĐTĐ đơn vị.</p> <p>- Trưởng đơn vị.</p> <p>- Thường trực HĐTĐ Trường, Tổ thư ký,</p>	<p>Tháng 6</p> <p>Tháng 7&8</p>	
---	--	-------------------------------------	--

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá, góp ý, sơ duyệt. - Thông qua kết quả phân loại lao động, cá nhân đạt LĐTT của đơn vị. - Xét, suy tôn (bỏ phiếu kín) DH CSTĐ cấp cơ sở, tập thể LĐXS trở lên và đề nghị các cấp khen thưởng từ BK cấp Bộ/Tỉnh trở lên. <i>(CBVC, tập thể được Trường công nhận DH CSTĐ cấp cơ sở, tập thể LĐTT; đề nghị Bộ/Tỉnh xét công nhận DH từ CSTĐ cấp Bộ/Tỉnh, Tập thể LĐXS và hình thức khen thưởng từ bằng khen trở lên phải đạt từ 2/3 tổng số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên HĐĐ Trường).</i> - Quyết định công nhận kết quả thi đua. - Trình cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp cao (CSTĐ cấp Bộ/Tỉnh, bằng khen cấp Bộ/Tỉnh trở lên). 	<p>các phòng chức năng liên quan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐĐ mở rộng (HĐĐ Trường, các trường đơn vị, lãnh đạo Đảng, đoàn thể). - HĐĐ Trường. - HĐĐ Trường. - Tổ thư ký, Phòng TC-HC chuẩn bị. - Thường trực HĐĐ, Phòng TC-HC chuẩn bị. 	<p>Trước 15/8</p>	
<p>Bước 4</p>	<p>Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp đơn thư khiếu nại, tố cáo. - Nhận đơn, tổng hợp, kiểm tra. - Xử lý đơn thư. - Thông báo kết quả xử lý đơn thư/quyết định điều chỉnh kết quả thi đua, khen thưởng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân, tập thể. - Thường trực HĐĐ, Tổ thư ký. - HĐĐ Trường, Trường đơn vị, Tổ trưởng/Trưởng Bm có cá nhân, tập thể khiếu nại, tố cáo. - Thường trực HĐĐ, P. TC-HC chuẩn bị. 	<p>Trong vòng 7 ngày kể từ ngày ban hành QĐ công nhận kết quả thi đua</p>	

Phụ lục 2:

QUY TRÌNH THI ĐUA – KHEN THƯỞNG THEO CHUYÊN ĐỀ/THEO ĐỢT

BUỐC	NỘI DUNG	CẤP, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN	THỜI GIAN	BIỂU MẪU LIÊN QUAN
Bước 1	Phát động phong trào thi đua:	Đảng ủy, Giám hiệu, các đoàn thể.	Tùy từng phong trào được phát động nhân sự kiện/lễ kỷ niệm...	
Bước 2	<p>Đăng ký thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký. - Tổng hợp và gửi HĐTD Trường. - Tổng hợp và đăng tải trên website Trường. - Theo dõi, đôn đốc thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân, tập thể (tổ/Bm/đơn vị). (Tùy theo từng phong trào mà triển khai ký kết/dăng ký đến đơn vị/tổ, bm/cá nhân - HĐTD đơn vị. - Thường trực HĐTD Trường. - HĐTD đơn vị, HĐTD Trường. 	Sau lễ phát động	Mẫu riêng cho từng đợt phát động
Bước 3	<p>Kiểm tra thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự kiểm tra. - Báo cáo kết quả tự kiểm tra lên HĐTD Trường. - Cấp trên kiểm tra. - Thông báo kết quả tự kiểm tra và kiểm tra 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTD đơn vị; tổ/Bm, cá nhân đăng ký (nếu phong trào phát động đến tổ/Bm, cá nhân). - HĐTD đơn vị. - HĐTD Trường; cá nhân, tập thể đăng ký. - HĐTD Trường. 	Giữa đợt TD	
Bước 4	Sơ kết (tùy thời gian từng phong trào mà		Giữa đợt TD	Mẫu riêng cho từng

	<p><i>có/không sơ kết phong trào):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp đơn vị. - Cấp Trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTD đơn vị, cá nhân, tập thể. - ĐU, GH, các đoàn thể, HĐTD Trường, lãnh đạo đơn vị. 		đợt phát động
Bước 5	<p>Tổng kết:</p> <p>1. Cấp tổ, bộ môn (tùy phong trào mà có/không tổng kết ở cấp tổ/Bm):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự đánh giá - Đánh giá, góp ý, xét, suy tôn đề nghị Trường khen thưởng, cấp trên khen thưởng (nếu có). <p><i>(CBVC, tập thể được đề nghị Trường, cấp trên khen thưởng phải đạt từ 2/3 CBVC của tổ/Bm trở lên tán thành).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp, báo cáo lên HĐTD đơn vị. <p>2. Cấp đơn vị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp, kiểm tra. - Đánh giá, góp ý, xét, suy tôn (bỏ phiếu kín) đề nghị Trường khen thưởng, cấp trên khen thưởng (nếu có). <p><i>(CBVC, tập thể được đề nghị Trường, cấp trên khen thưởng phải đạt tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên số thành viên HĐTD đơn vị).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp, báo cáo lên HĐTD Trường. <p>3. Cấp Trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp, kiểm tra, thẩm định 	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân, tổ/bộ môn. - Tổ/bộ môn. - Tổ trưởng/Trưởng Bm. - HĐTD đơn vị. - HĐTD đơn vị. - Trường đơn vị. - Thường trực HĐTD Trường, Tổ thư ký, các phòng chức năng liên quan. 	Cuối đợt TD	Mẫu riêng cho từng đợt phát động

IN
IC
RA
/K/

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá, góp ý, sơ duyệt. - Xét, bình bầu (bỏ phiếu kín) đề nghị Hiệu trưởng, cấp trên khen thưởng <i>(CBVC, tập thể được đề nghị Hiệu trưởng, cấp trên khen thưởng phải đạt tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên số thành viên HĐTD Trường)</i>. - Quyết định khen thưởng - Trình cấp trên khen thưởng 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTD mở rộng (HĐTD Trường, các trường đơn vị, lãnh đạo Đảng, đoàn thể, Tổ thư ký). - HĐTD Trường, Tổ thư ký. - Tổ thư ký, Phòng TC-HC chuẩn bị. - Thường trực HĐTD, Phòng TC-HC chuẩn bị. 		
Bước 6	<p>Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp đơn thư khiếu nại, tố cáo. - Nhận đơn, tổng hợp, kiểm tra. - Xử lý đơn thư. <p>- Thông báo kết quả xử lý đơn thư/quyết định điều chỉnh kết quả khen thưởng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân, tập thể. - Thường trực HĐTD, Tổ thư ký. - HĐTD Trường, tổ thư ký, Trường đơn vị, Tổ trưởng/Trưởng Bm có cá nhân, tập thể khiếu nại, tố cáo. - Thường trực HĐTD, Phòng TC-HC chuẩn bị. 	Trong vòng 7 ngày kể từ ngày ban hành QĐ khen thưởng	

Phụ lục 3:

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN, THẨM ĐỊNH THI ĐUA**

TT	Nội dung	Yêu cầu	Đơn vị tham mưu, xây dựng quy trình, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị quản lý, xác nhận, thẩm định
1.	Sáng kiến cải tiến từ cấp đơn vị trở lên.	Theo quy trình, quy định của Trường	Phòng KHCN	Phòng KHCN
2.	Được cấp bằng phát minh sáng chế.		Phòng KHCN	Phòng KHCN
3.	Công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN cấp Bộ/Tỉnh, Nhà nước đạt giải.		Phòng KHCN	Phòng KHCN
4.	Đề tài, dự án KH&CN các cấp.	Theo quy trình, quy định của Trường	Phòng KHCN	Phòng KHCN
5.	Nghiên cứu chuyển giao công nghệ.	-nt-	Phòng KHCN	Phòng KHCN
6.	Bài báo, báo cáo khoa học các cấp.	-nt-	Phòng KHCN	Phòng KHCN
7.	Biên soạn bài giảng học phần mới.	-nt-	Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo
8.	Biên soạn tài liệu tham khảo/dịch tài liệu/giáo trình/tài liệu học tập/sách chuyên khảo/sách tham khảo.	-nt-	Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo
9.	Thành viên hội đồng phát triển chương trình đào tạo.	-nt-	Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo
10.	Xây dựng đề cương chi tiết học phần mới.	-nt-	Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo
11.	Danh hiệu cán bộ giảng dạy tiêu biểu cấp Trường.	-nt-	Phòng ĐBCL-KT	Phòng ĐBCL-KT
12.	Giới thiệu tài liệu mới tiếng nước ngoài được sử dụng trong dạy và học, có sản phẩm nộp cho thư viện.	-nt-	Thư viện	Thư viện
13.	Giới thiệu được quan hệ hợp tác mới có kết quả.	-nt-	Phòng IITĐN	Phòng HTĐN
14.	Xây dựng dự án đầu tư và phát triển được Trường phê duyệt.	-nt-	Phòng KH-TC; Ban quản lý dự án	Phòng KH-TC; Ban quản lý dự án
15.	Học tập, bồi dưỡng ngoại ngữ, chuyên môn được cấp	-nt-	Phòng TC-HC	Phòng Đào tạo



	chứng chỉ, bằng cấp.			Khoa ĐHTC Khoa SDH Phòng TC-IIC Cá nhân cung cấp minh chứng nếu học ở ngoài Trường
16.	Tìm được hợp đồng trị giá từ 10 triệu đồng trở lên về dịch vụ đào tạo, sản xuất, NCKH, chuyển giao công nghệ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà trường theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành.			Phòng Đào tạo, Phòng Khoa học Khoa Sau đại học Khoa ĐHTC Phòng TC-HC Phòng KH-TC
17.	Được các cấp khen thưởng từ hình thức giấy khen trở lên.		Phòng TCHC	Phòng TCHC
18.	Xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy định/quy trình quản lý được Trường phê duyệt và áp dụng.			Phòng TC-HC
19.	Xây dựng phương án, đề án quyết định phương hướng quản lý một lĩnh vực hoặc những vấn đề nghiệp vụ cho toàn Trường được Hiệu trưởng phê duyệt.			Phòng TCHC
20.	Xây dựng quy chế, quy định nghiệp vụ quản lý của lĩnh vực phụ trách nhằm đảm bảo sự thống nhất chỉ đạo quản lý có hiệu lực và hiệu quả theo hướng dẫn của cấp trên, được Hiệu trưởng phê duyệt.			Phòng TCHC

Số: 1014/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về công tác đánh giá, phân loại viên chức; phân loại tập thể và công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155 ngày 16/8/1996 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, số 39/2012/NĐ-CP và số 65/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 12/2012/TT-BGDĐT ngày 03/4/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn công tác thi đua - khen thưởng trong ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa v/v ban hành quy chế công tác thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

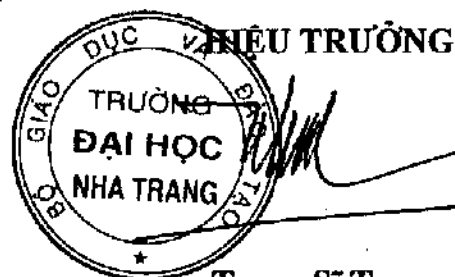
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác đánh giá, phân loại viên chức; phân loại tập thể và công tác thi đua khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Quy định này được áp dụng từ năm học 2015-2016 và thay thế Quy định về đánh giá kết quả công tác và bình xét thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang ban hành kèm theo Quyết định số 244/QĐ-ĐHNT ngày 13/3/2013.

Điều 3. Các ông, bà trưởng đơn vị và toàn thể công chức, viên chức, người lao động chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



Trang Sĩ Trung

QUY ĐỊNH

Về công tác đánh giá, phân loại viên chức; phân loại tập thể và công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHNT ngày 30/10/2015 của Hiệu trưởng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

1.1. Quy định này quy định tiêu chuẩn, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động (gọi chung là viên chức), các tổ/bộ môn/đơn vị (gọi chung là tập thể) và công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang.

1.2. Các căn cứ xây dựng Quy định:

- Luật Viên chức năm 2010;
- Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;
- Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ;
- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;
- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, số 39/2012/NĐ-CP và số 65/2014/NĐ-CP;
- Thông tư 12/2012/TT-BGDĐT ngày 03/4/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn công tác thi đua - khen thưởng trong ngành giáo dục;
- Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa v/v ban hành quy chế công tác thi đua, khen thưởng.

1.3. Quy định gồm 8 chương, 26 điều:

- Chương I: Những Quy định chung
- Chương II: Tiêu chuẩn đánh giá, phân loại viên chức, tập thể
- Chương III: Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua
- Chương IV: Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng
- Chương V: Chức năng, nhiệm vụ Hội đồng thi đua các cấp.

- Chương VI: Quy trình đánh giá, phân loại viên chức, tập thể và bình xét thi đua, khen thưởng.

- Chương VII: Quyền lợi và trách nhiệm.

- Chương VIII: Tổ chức thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng

- Cá nhân viên chức và người lao động đang làm việc tại Trường Đại học Nha Trang, do Trường quản lý/ký hợp đồng.

- Tập thể đơn vị, bộ môn, tổ công tác trực thuộc các cấp quản lý của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Mục tiêu

1. Mục tiêu của công tác đánh giá, phân loại viên chức, tập thể

- Nhằm đánh giá phẩm chất chính trị, tinh thần, trách nhiệm; năng lực, hiệu quả và chất lượng trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ đối với cá nhân hàng năm.

- Kết quả đánh giá, phân loại viên chức là cơ sở để quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức.

- Kết quả đánh giá, phân loại tập thể là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với tập thể.

2. Mục tiêu của công tác thi đua - khen thưởng

Nhằm khuyến khích động viên mọi cá nhân và tập thể trong Trường năng động sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hình thành và phát triển văn hóa chất lượng, gắn bó và góp sức mình vào sự phát triển của Nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Nguyên tắc đánh giá, phân loại viên chức, tập thể

- Lấy kết quả, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá viên chức, tập thể;

- Đảm bảo tính khách quan, công bằng, công khai, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân và tập thể;

- Việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức lãnh đạo (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) phải dựa vào kết quả hoạt động Nhà trường; việc đánh giá, phân loại viên chức quản lý các cấp (từ trường, phó bộ môn/tổ công tác trở lên) phải dựa vào kết quả hoạt động của tập thể được giao quản lý, phụ trách.

Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu không được cao hơn mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể được giao quản lý.

- Trường hợp viên chức, tập thể không hoàn thành nhiệm vụ do yếu tố khách quan, bất khả kháng thì được xem xét trong quá trình đánh giá, phân loại.

2. Nguyên tắc thi đua và xét tặng các danh hiệu thi đua

- Đảm bảo tính tự nguyện, tự giác, công khai, công bằng;

- Đảm bảo sự đoàn kết, hợp tác cùng phát triển;

- Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục

tiêu, chỉ tiêu thi đua; trường hợp không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu trong các phong trào thi đua thường xuyên (trừ trường hợp đạt thành tích đặc biệt xuất sắc).

3. Nguyên tắc khen thưởng

- Đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của cá nhân, tập thể; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng.

- Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng. Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

- Đối với cá nhân, trong một năm chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp Nhà nước hoặc danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

- Kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

Chương II

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC, TẬP THỂ

Điều 4. Mức phân loại viên chức, tập thể

1. Đối với viên chức

- Hoàn thành nhiệm vụ;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Không hoàn thành nhiệm vụ;

2. Đối với tập thể

- Tập thể hoàn thành nhiệm vụ;
- Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Tập thể không hoàn thành nhiệm vụ;

Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá, phân loại viên chức, tập thể

1. Hoàn thành nhiệm vụ

1.1. Đối với viên chức: Đạt các tiêu chuẩn sau

a. Hoàn thành từ 70% định mức nhiệm vụ được giao theo chức danh viên chức trở lên (viên chức hành chính đảm bảo khối lượng công việc được giao, ngày công, giờ công; viên chức giảng dạy đảm bảo định mức giảng dạy, nghiên cứu khoa học theo quy định); có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

b. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất;

c. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đúng, đầy đủ và nghiêm túc các quy định, nội quy, quy chế của Ngành, Nhà trường và địa phương nơi cư trú;

d. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý (người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu từ cấp bộ môn/tổ công tác trở lên):

- Nghiêm túc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật (đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng).
- Tập thể thuộc quyền quản lý hoàn thành từ 70% khối lượng công việc trở lên.
- Không có viên chức thuộc quyền quản lý bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

1.2. Đối với tập thể: đạt các tiêu chuẩn sau

- a. Có thời gian hoạt động từ 5 tháng trở lên. Hoàn thành từ 70% khối lượng công việc trở lên;
- b. Hoàn thành các nhiệm vụ đột xuất;
- c. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đúng, đầy đủ và nghiêm túc các quy định, nội quy, quy chế của Ngành, Nhà trường;
- d. Không có viên chức bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

2.1. Đối với viên chức

Xem xét, đánh giá, phân loại viên chức mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong số những viên chức hoàn thành nhiệm vụ, đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Hoàn thành 100% định mức nhiệm vụ được giao theo chức danh viên chức, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; nghiêm túc chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao;
- b. Có thành tích trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý (quy định tại Cột 3, Phụ lục 1);
- c. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý: Tập thể thuộc quyền quản lý hoàn thành 100% khối lượng công việc, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2.2. Đối với tập thể

Xem xét, đánh giá, phân loại "Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong số những "Tập thể hoàn thành nhiệm vụ", đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Hoàn thành 100% khối lượng công việc, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả;
- b. Có từ 50% viên chức được phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

3.1. Đối với viên chức

Xem xét, đánh giá, phân loại viên chức mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong số những viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Hoàn thành 100% định mức nhiệm vụ được giao theo chức danh viên chức, vượt tiến độ, có chất lượng, hiệu quả; nghiêm túc chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao;
- b. Có thành tích trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý (quy định tại Cột 4, Phụ lục 1);
- c. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý: Tập thể thuộc quyền quản lý hoàn thành 100% khối lượng công việc, vượt tiến độ, có chất lượng, hiệu quả.

3.2. Đối với tập thể:

Xem xét, đánh giá, phân loại "Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong số những "Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ", đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Hoàn thành 100% khối lượng công việc, vượt tiến độ, có chất lượng, hiệu quả;
- b. Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành tốt các nghĩa vụ với Nhà trường, Nhà nước;
- c. Có 100% viên chức được phân loại "Hoàn thành nhiệm vụ", trong đó có ít nhất 60% viên chức được phân loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", có viên chức được phân loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Đối với viên chức, tập thể không đạt tiêu chuẩn của mức phân loại hoàn thành nhiệm vụ. Tuy nhiên, trong quá trình xem xét có một số linh động (quy định tại Phụ lục 2) và xem xét yếu tố khách quan, bất khả kháng.

Chương III

NỘI DUNG VÀ TIÊU CHUẨN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 6. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua

- Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhất công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của cá nhân và đơn vị thuộc Trường.

- Thi đua theo chuyên đề/theo đợt: Là hình thức thi đua do Nhà trường phát động theo chủ đề, chủ điểm, hằng tháng, học kỳ để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học hoặc nhằm thực hiện các chuyên đề, chương trình, đề án hay giải quyết những nhiệm vụ đột xuất của Trường trong một thời gian nhất định.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

- Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua. Trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể;

- Triển khai các biện pháp tổ chức phong trào thi đua;
- Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua;
- Sơ kết, tổng kết, khen thưởng và đánh giá kết quả thi đua.

3. Danh hiệu thi đua

a. Danh hiệu thi đua cá nhân:

- Lao động tiên tiến.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Tỉnh.
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b. Danh hiệu thi đua tập thể:

- Tập thể lao động tiên tiến.
- Tập thể lao động xuất sắc.
- Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Cờ thi đua của Chính phủ.

Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến": Đạt các tiêu chuẩn sau

- a. Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d. Có đạo đức, lối sống lành mạnh;
- đ. Đạt từ 67% viên chức trong bộ môn/tổ công tác, đơn vị (đối với đơn vị khối phòng/ban/đơn vị phục vụ) tín nhiệm (bằng phiếu kín), từ 67% thành viên Hội đồng thi đua đơn vị tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng).

2. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở": Đạt các tiêu chuẩn sau

- a. Đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- b. Được đánh giá, phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- c. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý:
 - Tập thể do cá nhân lãnh đạo, quản lý phải đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";
 - Kết quả đánh giá cán bộ lãnh đạo (bằng phiếu kín):
 - + Có từ 67% viên chức trong bộ môn (đối với trưởng, phó bộ môn), viên chức trong đơn vị (đối với trưởng, phó đơn vị) trở lên đánh giá loại tốt ở tiêu chí "Kết quả hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao".
 - + Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng; trưởng, phó đơn vị khối phòng/ban/đơn vị phục vụ và Khoa Khoa học chính trị: có từ 67% viên chức chủ chốt toàn Trường trở lên đánh giá loại tốt ở tiêu chí "Kết quả hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao".
- d. Đạt từ 67% viên chức trong bộ môn/tổ công tác, đơn vị tín nhiệm (bằng phiếu kín); từ 67% thành viên Hội đồng thi đua đơn vị, Hội đồng thi đua Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng).

Ghi chú:

- Tỷ lệ cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" tối đa bằng 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", nếu có số dư thì được làm tròn lên;
- Ngoài việc bình xét tỷ lệ "Chiến sĩ thi đua cơ sở" theo quy định trên, đơn vị được bình xét thêm tối đa 5% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" để đưa vào danh sách dự bị "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

3. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ/Tỉnh": Đạt các tiêu chuẩn sau

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" tính đến thời điểm đề nghị xét tặng;
- Có sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải pháp công tác mang lại hiệu quả có tác dụng hưởng tích cực đối với hoạt động của ngành/tỉnh được Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ/Tỉnh công nhận, hoặc chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ/Tỉnh đã được Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ/Tỉnh nghiệm thu, hoặc chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có tính chất chỉ đạo trong toàn ngành/tỉnh;

- Đạt từ 80% viên chức trong bộ môn/tổ công tác, đơn vị tín nhiệm (bằng phiếu kín); từ 90% thành viên Hội đồng thi đua đơn vị, Hội đồng thi đua Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng).

4. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp toàn quốc":

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số các cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc;

- Cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải đạt từ 80% viên chức trong bộ môn/tổ công tác, đơn vị tín nhiệm (bằng phiếu kín); từ 90% thành viên Hội đồng thi đua đơn vị, Hội đồng thi đua Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng).

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được phong tặng sau năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương lần thứ hai.

5. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": Đạt các tiêu chuẩn sau

- Có thời gian hoạt động từ 10 tháng trở lên. Được phân loại "Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ";

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có trên 50% viên chức đạt danh hiệu LĐTT và không có viên chức bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Đạt từ 67% viên chức trong đơn vị tín nhiệm (bằng phiếu kín); từ 67% thành viên HĐTĐ đơn vị tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng).

6. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc": Đạt các tiêu chuẩn sau

- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";

- Được phân loại "Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"

- Có 100% viên chức trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% viên chức đạt lao động tiên tiến, có viên chức đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở;

- Đạt từ 67% thành viên HĐTĐ đơn vị, HĐTĐ Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên của HĐ).

Ghi chú: Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" được tặng cho các tập thể là đơn vị trực thuộc Trường (phòng/ban/khoa/viện/trung tâm/Thu viện).

7. Danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo": Đạt các tiêu chuẩn sau

- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc";

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc của ngành;

- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực đổi mới quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

- Đạt từ 67% thành viên HĐTĐ Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên của HĐ).

8. Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ": Đạt các tiêu chuẩn sau

"Cờ thi đua của Chính phủ" được xét tặng hàng năm cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

Đạt từ 67% thành viên HĐTD Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên của HĐ).

Điều 8. Quy định về việc đánh giá, phân loại viên chức và xét thi đua đối với một số trường hợp đặc biệt

1. Được phân loại viên chức, xét thi đua

1.1. Nữ viên chức nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước, không vi phạm Pháp lệnh DS-KHHGD thì thời gian nghỉ được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

1.2. Viên chức được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

1.3. Viên chức được cử đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả cuối cùng, đúng thời hạn (hoặc hoàn thành trong khoảng thời gian tối đa 02 năm đối với cao học, 04 năm đối với nghiên cứu sinh từ thạc sĩ và 05 năm đối với nghiên cứu sinh từ kỹ sư/cử nhân) và đạt từ loại khá trở lên thì được phân loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", được xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho năm học đó và ghi nhận tương đương danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho các năm học chưa xét trước đó.

2. Chưa đánh giá, phân loại viên chức, chưa xét thi đua: Đối với viên chức đang trong thời gian học tập ở nước ngoài, trong thời gian được miễn 100% định mức nhiệm vụ được giao đối với học tập ở trong nước.

3. Không đánh giá, phân loại

- Đối với viên chức có thời gian công tác tại Trường dưới 5 tháng/mới tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động dưới 5 tháng (không tính thời gian thử việc).

- Đối với tập thể mới thành lập, có thời gian hoạt động dưới 5 tháng.

4. Không xét thi đua

- Đối với viên chức không đăng ký thi đua (*trừ trường hợp đạt thành tích đặc biệt xuất sắc*); mới tuyển dụng/hợp đồng lao động dưới 10 tháng (không tính thời gian thử việc); nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên..

- Đối với tập thể mới thành lập, có thời gian hoạt động dưới 10 tháng.

5. Trường hợp khác: Đối với viên chức điều chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm đánh giá, phân loại viên chức và bình xét danh hiệu thi đua (trường hợp công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên thì đơn vị mới cần lấy ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

Chương IV

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 9. Hình thức khen thưởng

1. Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:

a. Huân chương: "Huân chương Sao vàng"; "Huân chương Hồ Chí Minh"; "Huân

chương Độc lập" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huân chương Lao động" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huân chương Dũng cảm"; "Huân chương Hữu nghị";

b. Danh hiệu vinh dự Nhà nước: "Anh hùng Lao động"; "Nhà giáo Nhân dân"; "Nhà giáo Ưu tú";

c. Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;

d. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các hình thức khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh: Bằng khen Bộ trưởng/Chủ tịch UBND tỉnh, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" và các giải thưởng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Các hình thức khen thưởng của Nhà trường: Giấy khen, khen thưởng từng mặt và các giải thưởng do Hiệu trưởng ban hành.

Điều 10. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: thực hiện theo quy định tại Luật TĐKT; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật TĐKT; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TĐKT và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật TĐKT; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT năm 2013 và các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú: thực hiện theo Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ.

3. Tiêu chuẩn Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục": thực hiện theo Thông tư 12/2012/TT-BGDĐT ngày 03/4/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục.

4. Tiêu chuẩn Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa: thực hiện theo Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa v/v ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng.

5. Tiêu chuẩn Giấy khen của Hiệu trưởng: Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề hàng năm do Trường tổ chức hoặc có thành tích xuất sắc đợt xuất.

6. Tiêu chuẩn Khen từng mặt: Là hình thức khen thưởng của Hiệu trưởng tặng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong từng lĩnh vực công tác: quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác đối ngoại, phong trào đoàn thể,... nhưng không đạt điều kiện cần/đủ của danh hiệu CSTĐ. Đạt 1 trong các thành tích sau:

- Có SKCT cấp Trường trở lên.

- Đạt danh hiệu giảng viên giảng dạy tiêu biểu cấp Trường hai năm liền.

- Chủ biên giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản tại nhà xuất bản và nộp lưu chiểu.

- Chủ nhiệm đề tài cấp Trường trở lên, thực hiện đúng tiến độ, nghiệm thu đạt từ loại tốt trở lên.

- Tác giả bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế (*tạp chí được HĐ CDGSNN đưa vào tính điểm công trình*).
- Có công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN cấp Bộ/Tỉnh trở lên đạt giải.
- Đạt giải thưởng cấp Nhà nước;
- Có phát minh, sáng chế.
- Tìm kiếm, kết nối được quan hệ hợp tác mới có kết quả cho Nhà trường trong lĩnh vực đào tạo/nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ/đào tạo đội ngũ/tăng cường cơ sở vật chất (có bản ghi nhớ/thỏa thuận hợp tác do Hiệu trưởng ký).
- Tìm kiếm được nguồn tài trợ cho hoạt động của đơn vị, Nhà trường có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

Điều 11. Nguyên tắc hoạt động

Hội đồng thi đua khen thưởng (gọi tắt là Hội đồng thi đua - HĐTĐ) các cấp làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Điều 12. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng thi đua các cấp

1. Chức năng nhiệm vụ

- Tham mưu, đề xuất chủ trương trong công tác thi đua;
- Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua;
- Hướng dẫn tổ chức thi đua và kiểm tra thực hiện;
- Tham mưu việc sơ kết, tổng kết; đề xuất, kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; tham mưu việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Quyền hạn

- Hội đồng thi đua cấp đơn vị: kiểm tra, xét duyệt và tham mưu cho trường đơn vị công nhận danh hiệu LĐTT, đề xuất danh hiệu CSTĐ các cấp, Tập thể LĐXS, các hình thức khen thưởng.

- Hội đồng thi đua cấp Trường: kiểm tra, xét duyệt và tham mưu cho Hiệu trưởng phê duyệt kết quả công nhận danh hiệu LĐTT của trường đơn vị, công nhận danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, tập thể LĐTT; đề nghị cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn như: CSTĐ cấp Bộ trở lên, tập thể LĐXS, Bằng khen cấp Bộ/Tỉnh trở lên.

Điều 13. Thành phần Hội đồng thi đua

1. Hội đồng thi đua cấp đơn vị: do Trường đơn vị thành lập và làm chủ tịch, các thành viên khác gồm: đại diện Chi ủy, Công đoàn bộ phận, Chi đoàn, viên chức trong đơn vị (số lượng thành viên phải số lẻ). Danh sách HĐTĐ của đơn vị phải được báo cáo đến Hội đồng thi đua Trường và Hiệu trưởng.

2. Hội đồng thi đua cấp Trường do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, có từ 7 thành viên trở lên, thành phần gồm: đại diện Đảng ủy, Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, viên chức trong Trường; đồng thời Hiệu trưởng cử tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng.

Chương VI
QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC, TẬP THỂ VÀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 14. Thời gian đánh giá, phân loại viên chức, tập thể và bình xét thi đua, khen thưởng

- Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức, tập thể và bình xét thi đua, khen thưởng định kỳ hàng năm, cùng thời gian tổng kết năm học.

- Đánh giá, phân loại đột xuất khi xem xét đưa vào quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng, xét khen thưởng đột xuất, kỷ luật, giải quyết chế độ thôi việc và thực hiện chính sách tiền lương, đãi ngộ đối với viên chức.

- Bình xét thi đua, khen thưởng đột xuất theo chuyên đề/theo đợt hoặc theo hướng dẫn của cấp trên.

Điều 15. Quy trình công tác thi đua thường xuyên

Bước	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
1	Đăng ký thi đua	Tháng 6 - 8 (<i>Vào dịp tổng kết năm học trước</i>)	- Cá nhân, tập thể - HĐTD đơn vị, trưởng đơn vị - Thường trực HĐTD Trường
2	Kiểm tra thi đua	Tháng 3 - 4	- Cá nhân đăng ký CSTĐ các cấp - Tập thể đăng ký Tập thể LĐXS, Cờ thi đua các cấp - HĐTD đơn vị - HĐTD Trường
3	Đánh giá, tổng kết thi đua-khen thưởng	Tháng 6 - 8 (<i>Tổng kết năm học</i>)	- Cá nhân, tập thể - HĐTD đơn vị, trưởng đơn vị - HĐTD Trường
4	Giải quyết khiếu nại tố cáo	Trong vòng 7 ngày kể từ ngày ban hành QĐ công nhận kết quả thi đua	- Cá nhân, tập thể - Trưởng đơn vị có cá nhân, tập thể khiếu nại, tố cáo - HĐTD Trường

Điều 16. Hồ sơ đề nghị công nhận kết quả đánh giá, phân loại viên chức và các danh hiệu thi đua, khen thưởng

- Bản đánh giá kết quả công tác của cá nhân, tập thể (mẫu số 1, 2, Phụ lục 4);
- Bản đánh giá kết quả công tác của viên chức lãnh đạo, quản lý (mẫu số 11, 12, Phụ lục 4)

- Bản tổng hợp kết quả phân loại viên chức, đơn vị và thi đua, khen thưởng; đăng ký thi đua cho năm học sau (mẫu số 3, 4, Phụ lục 4).

- Biên bản Hội nghị tổng kết đơn vị;

- Biên bản kiểm phiếu tín nhiệm, suy tôn danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng của Tổ/BM, đơn vị và HĐTD đơn vị;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (mẫu số 5, 6, 7, 8, 9 Phụ lục 4).

Điều 17. Quy trình, thủ tục đối với thi đua theo chuyên đề/theo đợt

1. Quy trình:

Bước 1: Phát động phong trào thi đua

Bước 2: Đăng ký thi đua

Bước 3: Kiểm tra thi đua

Bước 4: Sơ kết thi đua

Bước 5: Đánh giá, tổng kết thi đua; khen thưởng

Bước 6: Giải quyết khiếu nại tố cáo

Tùy từng phong trào thi đua cụ thể sẽ có hướng dẫn riêng về đối tượng và thời gian thực hiện

2. Hồ sơ: Từng phong trào thi đua cụ thể sẽ có hướng dẫn riêng.

Điều 18. Quy định về việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua, đạt thành tích và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều được xét danh hiệu thi đua và khen thưởng. Việc bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự sau: Bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

2. Công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc xét trình công nhận danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân phải đạt tỷ lệ số phiếu đồng ý theo quy định sau:

- Đối với danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Tập thể Lao động tiên tiến", "Tập thể Lao động xuất sắc", "Cờ thi đua cấp Bộ", "Cờ thi đua Chính phủ", Bằng khen cấp Bộ/Tỉnh, Huân chương các hạng: phải đạt từ 67% phiếu đồng ý trở lên (phiếu kín) tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến.

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ/Tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", danh hiệu vinh dự Nhà nước: Phải đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên (phiếu kín) tính trên tổng số thành viên hội đồng từng cấp.

Bảng 1: Quy trình lấy phiếu tín nhiệm, phiếu bầu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Bước	Danh hiệu thi đua/Hình thức khen thưởng	Bước, nội dung thực hiện	Thực hiện
1.	Danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến"	Bước 1: Lấy phiếu tín nhiệm trong tổ/BM <i>(Đơn vị không có tổ/BM thực hiện từ bước 2)</i>	Tổ trưởng/ Trưởng BM
		Bước 2: Lấy phiếu tín nhiệm trong cán bộ chủ chốt (đơn vị thuộc khối khoa/viện đào tạo), trong toàn thể VC (đơn vị khối phòng/ban/đơn vị phục vụ)	HĐTĐ đơn vị
		Bước 3: Lấy phiếu bầu trong HĐTĐ đơn vị	HĐTĐ đơn vị

2.	Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ/Tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"; Khen thưởng từ hình thức Khen từng mặt, Giấy khen trở lên cho cá nhân	Bước 1: Lấy phiếu tín nhiệm trong tổ/BM <i>(Đơn vị không có tổ/BM thực hiện từ bước 2)</i>	Tổ trưởng/ Trưởng BM
		Bước 2: Lấy phiếu tín nhiệm trong toàn thể VC của đơn vị	HĐTD đơn vị
		Bước 3: Lấy phiếu bầu trong HĐTD đơn vị	HĐTD đơn vị
		Bước 4: Lấy phiếu bầu trong HĐTD Trường	HĐTD Trường
3.	Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", "Cờ thi đua cấp bộ", "Cờ thi đua của Chính phủ"; Khen thưởng từ hình thức GK trở lên cho tập thể	Bước 1: Lấy phiếu tín nhiệm trong toàn thể VC của đơn vị	HĐTD đơn vị
		Bước 2: Lấy phiếu bầu trong HĐTD đơn vị	HĐTD đơn vị
		Bước 3: Lấy phiếu bầu trong HĐTD Trường	HĐTD Trường

3. Tỷ lệ % lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua của đơn vị được xác định bằng số viên chức đạt danh hiệu LĐTT hoặc CSTĐ trên tổng số viên chức thuộc diện xét thi đua.

Điều 19. Thẩm quyền đánh giá, nhận xét và phân loại viên chức, tập thể

- Cán bộ quản lý ở cấp nào thì được lãnh đạo cấp trên trực tiếp quản lý đánh giá, nhận xét trên cơ sở nhiệm vụ phân công đồng thời tham khảo ý kiến của tập thể do cá nhân đó quản lý (hoặc sinh hoạt). Hiệu trưởng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá và phân loại.

- Trưởng đơn vị đánh giá, nhận xét và phân loại viên chức, tổ/bộ môn thuộc thẩm quyền quản lý, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả phân loại.

- Hiệu trưởng đánh giá, nhận xét và phân loại các đơn vị trực thuộc Giám hiệu.

Bảng 2: Quy trình đánh giá, phân loại viên chức

Bước	Nội dung	Thực hiện
1.	Viên chức, tập thể làm bản tự đánh giá kết quả công tác	Viên chức Tổ trưởng tổ công tác/Trưởng BM/Trưởng đơn vị
2.	Đánh giá, nhận xét, phân loại ở cấp tổ/bộ môn	Tổ trưởng/trưởng bộ môn
3.	Đánh giá, nhận xét, phân loại ở cấp đơn vị	Trưởng đơn vị (tham khảo ý kiến của cấp ủy, CDBP, đoàn TN)
4.	Đánh giá, nhận xét, phân loại các phó hiệu trưởng, trưởng đơn vị; các tập thể là đơn vị trực thuộc Giám hiệu	Hiệu trưởng (tham khảo ý kiến của Đảng ủy cho các Phó HT, chi ủy cho trưởng đơn vị)
5.	Xem xét, công nhận kết quả đánh giá, phân loại viên chức, tập thể	Hiệu trưởng

Điều 20. Thẩm quyền xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

- Trường đơn vị tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng kết quả đó. Được phân cấp công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Hiệu trưởng phê duyệt kết quả công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" của đơn vị; công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở"; tặng giấy khen và khen từng mặt.

- Hiệu trưởng đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ/Tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Tập thể lao động xuất sắc", "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo", "Cờ thi đua của Chính phủ" và tặng các hình thức khen thưởng từ bằng khen trở lên cho các cá nhân và tập thể.

Chương VII

QUYỀN LỢI VÀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

Điều 21. Quyền lợi

- Cá nhân, tập thể được công nhận các danh hiệu thi đua được hưởng quyền lợi về vật chất theo Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ v/v quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TĐKT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT; Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Nha Trang.

- Cấp nào trả lương và quản lý viên chức thì cấp đó xem xét, khen thưởng.

Điều 22. Xử lý trách nhiệm

Hạ một cấp DHTĐ của cá nhân trưởng đơn vị, trưởng bộ môn/tổ trưởng do:

- Báo cáo, xác nhận, kiểm tra không trung thực;

- Nộp báo cáo quá hạn;

- Kết quả phân loại, bình xét sai số từ 10% trở lên với số viên chức trong đơn vị, bộ môn, tổ công tác sau khi có kết quả kiểm tra, công nhận của HĐTĐ cấp Trường.

Điều 23. Khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 98 Luật TĐKT, theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành từ năm học 2015-2016, thay thế cho các quy định, hướng dẫn về công tác phân loại lao động, bình xét thi đua - khen thưởng trước đây.

Điều 25. Trách nhiệm thi hành

- Viên chức Trường Đại học Nha Trang có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

- Các đơn vị chức năng (Phòng TCHC, Phòng ĐBCL-T.Tra, Phòng Đào tạo, Khoa SĐH, Phòng KHCN, Phòng HTĐN, Phòng KHTC, các tổ kiểm tra,...) có trách nhiệm xây

dụng các quy trình xét duyệt, ghi nhận thành tích và thẩm định, xác nhận thành tích, kết quả công tác cho các cá nhân, tập thể (quy định tại Phụ lục 3).

- Các trường đơn vị có trách nhiệm phối hợp với tổ chức đoàn thể duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng. Lập danh sách viên chức trong đơn vị có thành tích cũng như vi phạm (theo mẫu số 13, Phụ lục 4) gửi cho Thường trực HĐTD Trường vào tuần cuối của mỗi quý.

- Hội đồng thi đua các cấp có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 26. Điều chỉnh, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Nhà trường (thông qua Phòng Tổ chức-Hành chính) để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. *g*

HIỆU TRƯỞNG



Trang Sĩ Trung

PHỤ LỤC 1:

**QUY ĐỊNH CÁC THÀNH TÍCH TRONG PHÂN LOẠI "HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ",
"HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ" CỦA VIÊN CHỨC**

(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHNT ngày 30 tháng 10/2015)

TT	Loại viên chức (VC)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)
1.	VC ngạch cán sự, nhân viên (trình độ trung cấp trở xuống)	<p>Đạt 1 trong các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có ít nhất 02 đề xuất giải pháp giải quyết công việc được đơn vị ghi nhận và áp dụng + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối) 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có ít nhất 01 tham mưu, đề xuất thực hiện thành công biện pháp cải cách hay đổi mới mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý được Hiệu trưởng ghi nhận + Tác giả sáng kiến cấp đơn vị về giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến (HĐSK) Trường ghi nhận. + Được các cấp khen thưởng từ hình thức bằng khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề. + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối).
2.	<ul style="list-style-type: none"> - Viên chức A0 (trình độ cao đẳng) - Chuyên viên, kỹ sư và tương đương - Giảng viên kiêm nhiệm 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có tham mưu, đề xuất thực hiện thành công biện pháp cải cách hay đổi mới mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý: 03 đề xuất được đơn vị ghi nhận/01 đề xuất được Hiệu trưởng ghi nhận. + Chủ trì xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy định/quy trình quản lý được Hiệu trưởng phê duyệt. + Tham gia (CTV) xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt (<i>không áp dụng đối với thành viên Ban quản lý dự án</i>). + Biên dịch tài liệu chuyên môn/tài liệu hướng dẫn sử dụng máy, thiết bị tối thiểu 20 trang tác giả (<i>có đăng ký và được nghiệm thu</i>). 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có ít nhất 03 tham mưu, đề xuất thực hiện thành công biện pháp cải cách hay đổi mới mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý được Hiệu trưởng ghi nhận. + Đề xuất và chủ trì xây dựng mới quy định/quy trình quản lý được Hiệu trưởng phê duyệt. + Chủ trì xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt. + Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội nghị/hội thảo khoa học về công tác quản lý cấp

TT	Loại viên chức (VC)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)
		<ul style="list-style-type: none"> + Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội nghị/hội thảo về công tác quản lý từ cấp đơn vị trở lên. + CTV đề tài, dự án KHCN cấp Trường trở lên về công tác quản lý, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên. + Được các cấp khen thưởng từ hình thức giấy khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề. + Tìm được nguồn tài trợ cho các hoạt động của Trường/học bổng cho sinh viên có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (có phiếu thu của đơn vị nhận tiền tài trợ). + GV kiêm nhiệm đạt thành tích về chuyên môn giảng dạy, NCKH (quy định tại mục 4, 5-cột 3), đồng thời phải có ít nhất 2 tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết công việc được trường đơn vị ghi nhận. + Đạt tiêu chuẩn của chức danh cao hơn (trong cùng khối) 	<ul style="list-style-type: none"> Trường trở lên. + CTV đề tài, dự án KHCN cấp Bộ/Tỉnh trở lên về công tác quản lý, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên. + GV kiêm nhiệm đạt thành tích về chuyên môn giảng dạy, NCKH (quy định tại mục 4, 5-cột 4), đồng thời phải có ít nhất 1 tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết công việc được Hiệu trưởng ghi nhận. + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối)
3.	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên chính và tương đương - Giảng viên chính kiêm nhiệm 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có ít nhất 02 tham mưu, đề xuất thực hiện thành công biện pháp cải cách hay đổi mới mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý được Hiệu trưởng ghi nhận. + Đề xuất và chủ trì xây dựng mới quy định/quy trình quản lý được Hiệu trưởng phê duyệt. + Chủ trì xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt. + Tác giả sáng kiến cấp đơn vị về giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được HĐSK Trường ghi nhận. + Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội nghị/hội thảo về công tác quản lý từ cấp trường trở lên. + CTV đề tài, dự án KHCN cấp Bộ/Tỉnh trở lên về công tác quản lý, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên. + Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tham mưu và chủ trì xây dựng phương án, đề án quyết định phương hướng quản lý một lĩnh vực hoặc những vấn đề nghiệp vụ cho toàn Trường được Hiệu trưởng phê duyệt. + Tác giả sáng kiến cấp Trường trở lên về giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác. + Chủ trì báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội nghị/hội thảo khoa học về công tác quản lý cấp Bộ/Tỉnh/quốc gia/quốc tế. + Tác giả bài viết giới thiệu về những hoạt động/những thành tựu của Trường được đăng trên tạp chí của Trường/tỉnh/ngành hoặc được đăng trên các tờ báo có uy tín trong và ngoài tỉnh.

TT	Loại viên chức (VC)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)
		<p>được cấp bằng cấp cao hơn/chứng chỉ ngoại ngữ cao hơn.</p> <p>+ Được các cấp khen thưởng từ hình thức bằng khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề.</p> <p>+ Tìm được nguồn tài trợ cho các hoạt động của Trường/học bổng cho sinh viên có giá trị từ 30 triệu đồng trở lên (có phiếu thu của đơn vị nhận tiền tài trợ).</p> <p>+ Giới thiệu được quan hệ hợp tác mới có kết quả (có bản ghi nhớ/thỏa thuận hợp tác được Hiệu trưởng ký kết).</p> <p>+ GVC kiêm nhiệm đạt thành tích về chuyên môn giảng dạy, NCKH (quy định tại mục 6, 7-cột 3), đồng thời phải có ít nhất 1 tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết công việc được Hiệu trưởng ghi nhận.</p> <p>+ Đạt 2 lần tiêu chuẩn của VC có chức danh thấp hơn liền kề.</p>	<p>+ Chủ trì đề tài, dự án KHCN cấp Trường trở lên về công tác quản lý, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên.</p> <p>+ GVC kiêm nhiệm đạt thành tích về chuyên môn giảng dạy, NCKH (quy định tại mục 6-cột 4), đồng thời phải có ít nhất 2 tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết công việc được Hiệu trưởng ghi nhận</p>
4.	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ HDTH - Giảng viên làm nhiệm vụ trợ giảng - Giảng viên có thâm niên công tác dưới 5 năm 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <p>+ Biên dịch tài liệu chuyên môn tối thiểu 20 trang tác giả (có <i>đăng ký và được nghiệm thu</i>).</p> <p>+ Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội thảo/hội nghị khoa học từ cấp bộ môn trở lên hoặc tại Hội thảo Nâng cao chất lượng đào tạo cấp đơn vị.</p> <p>+ Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học có phản biện: 1/3 bài trong nước, 1/6 bài nước ngoài trở lên (thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu); 1/2 bài trong nước, 1/4 bài nước ngoài trở lên (thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi). Đối với VC ở đơn vị đảm nhiệm giảng dạy những môn học cơ bản, thể dục, quân sự: 1/3 bài báo trong nước, 1/6 bài báo nước ngoài (áp dụng một mức cho cả hai thể loại: thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi).</p> <p>+ CTV đề tài, dự án KHCN cấp Trường trở lên, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên.</p> <p>+ Được các cấp khen thưởng từ hình thức giấy khen trở lên trong</p>	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <p>+ Tác giả sáng kiến cấp đơn vị được HĐSK Trường ghi nhận.</p> <p>+ Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (<i>tạp chí được HD CDGSNN đưa vào tính điểm công trình</i>): 1/2 bài trong nước, 1/5 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu; 1 bài trong nước, 1/3 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi. Đối với VC ở đơn vị đảm nhiệm giảng dạy những môn học cơ bản, thể dục, quân sự: 1/2 bài báo trong nước, 1/5 bài báo nước ngoài (áp dụng một mức cho cả hai thể loại: thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi).</p> <p>+ CTV đề tài, dự án KHCN cấp Bộ/Tỉnh trở lên, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên.</p>

TT	Loại viên chức (VC)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)
		<p>các đợt thi đua theo chuyên đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm được nguồn tài trợ cho các hoạt động của Trường/học bổng cho sinh viên có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (có phiếu thu của đơn vị nhận tiền tài trợ). + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối) 	<ul style="list-style-type: none"> + Được các cấp khen thưởng từ hình thức bằng khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề. + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối)
5.	VC ngạch GV có thâm niên công tác từ 5 năm trở lên	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + CTV xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt (<i>không áp dụng đối với thành viên Ban quản lý dự án</i>). + Tác giả sáng kiến cấp đơn vị được HĐSK Trường ghi nhận. + Tác giả biên soạn bài giảng học phần mới (<i>học phần xuất hiện lần đầu trong chương trình học của ngành, của Trường: có đăng ký và nộp sản phẩm cho Nhà trường</i>). + Biên dịch tài liệu chuyên môn tối thiểu 30 trang tác giả (<i>có đăng ký và được nghiệm thu</i>). + Thành viên hội đồng phát triển chương trình đào tạo (có Quyết định thành lập Hội đồng, có kết quả được nghiệm thu, đạt yêu cầu trở lên). + Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội thảo/hội nghị khoa học lên hoặc tại Hội thảo Nâng cao chất lượng đào tạo (áp dụng đối với VC ở đơn vị đảm nhiệm giảng dạy những môn học cơ bản, thể dục, quân sự) cấp đơn vị trở. + Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (<i>tạp chí được HĐ CDGSNN đưa vào tính điểm công trình</i>): 1/2 bài trong nước, 1/5 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu; 1 bài trong nước, 1/3 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi. Đối với VC ở đơn vị đảm nhiệm giảng dạy những môn học cơ bản, thể dục, quân sự: 1/2 bài báo trong nước, 1/5 bài báo nước ngoài (áp dụng một mức cho cả hai thể loại: thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi). 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội thảo/hội nghị khoa học cấp Trường trở lên. + Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (<i>tạp chí được HĐ CDGSNN đưa vào tính điểm công trình</i>): 1 bài trong nước, 1/4 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu; 1,5 bài trong nước, 1/2 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi. Đối với VC ở đơn vị đảm nhiệm giảng dạy những môn học cơ bản, thể dục, quân sự: 1 bài báo trong nước, 1/4 bài báo nước ngoài (áp dụng một mức cho cả hai thể loại: thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi). + Chủ trì đề tài, dự án KHCN cấp Trường trở lên, nghiệm thu đúng thời hạn, đạt yêu cầu trở lên. + Có công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN cấp Bộ/Tỉnh đạt từ giải ba trở lên; cấp Quốc gia đạt từ khuyến khích trở lên. + Chủ trì xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt. + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối).

TT	Loại viên chức (VC)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)
		<ul style="list-style-type: none"> + CTV đề tài, dự án KHCN cấp Bộ trở lên, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên. + Chủ trì thực hiện hợp đồng NCKH, chuyển giao công nghệ có giá trị từ 100 triệu đồng trở xuống (có biên bản nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên). + Chủ trì hướng dẫn sinh viên làm đề tài NCKH, đề tài được vào vòng chung kết cuộc thi Tài năng khoa học trẻ VN dành cho SV. + Có công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN cấp Bộ/Tỉnh đạt giải. + Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ được cấp bằng cấp cao hơn/chứng chỉ ngoại ngữ cao hơn (<i>không áp dụng đối với GV đạt chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định của Nhà trường</i>). + Huấn luyện viên chính hướng dẫn sinh viên tham gia các cuộc thi thể dục thể thao cấp tỉnh/khu vực miền Trung - Tây Nguyên/quốc gia/quốc tế đạt giải ba trở lên. + Chỉ đạo viên của đội Robocon hoặc tương đương (các đội thi môn toán, lý, hóa, tin, chuyên ngành...) được tham gia vòng chung kết cấp toàn quốc. + Huấn luyện sinh viên, giảng viên, chiến sĩ tự vệ tham gia các đợt hội thao quân sự cấp Tỉnh/khu vực được tặng bằng khen. + Huấn luyện thành công lực lượng Tự vệ Trường, được Ban chỉ huy quân sự Thành phố Nha Trang công nhận đạt loại khá trở lên (<i>áp dụng đối với VC trực tiếp huấn luyện</i>). + Làm vận động viên tham gia các cuộc thi thể dục thể thao: đạt giải nhì trở lên đối với cấp tỉnh/khu vực; đạt giải trở lên đối với cấp quốc gia/quốc tế. + Được các cấp khen thưởng từ hình thức bằng khen trở lên trong các đợt thi đua theo chuyên đề. + Tìm được nguồn tài trợ cho các hoạt động của Trường/học bổng cho sinh viên có giá trị từ 30 triệu đồng trở lên (có phiếu thu của đơn vị nhận tiền tài trợ). 	

TT	Loại viên chức (VC)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)
		<ul style="list-style-type: none"> + Giới thiệu được quan hệ hợp tác mới có kết quả (có bản ghi nhớ/thỏa thuận hợp tác được Hiệu trưởng ký kết). + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối). 	
6.	VC ngạch GVC	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chủ trì xây dựng dự án đầu tư phát triển được Trường phê duyệt. + Tham gia (đồng tác giả) biên soạn giáo trình/tài liệu học tập/sách chuyên khảo/sách tham khảo đã xuất bản tại nhà xuất bản và nộp lưu chiểu. + Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội thảo/hội nghị khoa học cấp Trường trở lên. + Có bài báo được đăng trên tạp chí khoa học (<i>tạp chí được HĐ CDGSNN đưa vào tính điểm công trình</i>): 1 bài trong nước, 1/4 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại thông báo khoa học, công bố kết quả nghiên cứu; 1,5 bài trong nước, 1/2 bài nước ngoài trở lên đối với bài báo thuộc thể loại tham khảo, vấn đề trao đổi. Đối với VC ở đơn vị đảm nhiệm giảng dạy những môn học cơ bản, thể dục, quân sự: 1 bài báo trong nước, 1/4 bài báo nước ngoài (áp dụng một mức cho cả hai thể loại). + Chủ trì đề tài, dự án KHCN: nghiệm thu đúng thời hạn, đạt yêu cầu trở lên đối với đề tài, dự án cấp Trường; thực hiện đúng tiến độ đề tài, dự án cấp Bộ/Tỉnh. + CTV thực hiện chuyên đề khoa học của đề tài, dự án KHCN cấp Nhà nước thực hiện đúng tiến độ, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên. + Chủ trì thực hiện hợp đồng NCKH, chuyển giao công nghệ có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên (có biên bản nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên). + Chủ trì hướng dẫn sinh viên làm đề tài NCKH tham gia các cuộc thi Tài năng KH trẻ VN dành cho SV đạt từ giải khuyến khích trở lên. + Có công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN cấp Bộ/Tỉnh đạt giải ba trở lên. 	<p>Đạt 1 trong các thành tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tác giả SKCT cấp Trường trở lên. + Chủ biên giáo trình/tài liệu học tập/sách chuyên khảo/sách tham khảo đã xuất bản tại nhà xuất bản và nộp lưu chiểu. + Đề xuất và chủ trì xây dựng đề án mở ngành đào tạo được Bộ phê duyệt. + Tác giả báo cáo chuyên đề/tham luận tại hội thảo/hội nghị khoa học cấp Bộ/Tỉnh/quốc gia/quốc tế. + Có bài báo thuộc thể loại thông báo khoa học được đăng trên tạp chí khoa học (<i>tạp chí được HĐ CDGSNN đưa vào tính điểm công trình</i>): 1 bài trở lên đối với tạp chí trong nước; 1/2 bài trở lên đối với tạp chí nước ngoài trong danh mục SCI, SSCI, ESSCI, SCIE; 1 bài trở lên đối với tạp chí nước ngoài trong danh mục ISI, EI, Scopus hoặc tạp chí không nằm trong các danh mục nói trên nhưng có phản biện (được ghi trên thể lệ của Tạp chí). + Chủ trì đề tài nhánh thuộc đề tài, dự án Nhà nước hoặc đề tài, dự án KHCN cấp Bộ/Tỉnh, Nhà nước, quốc tế thực hiện đúng tiến độ, nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên. + Được cấp bằng phát minh, sáng chế. + Đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi chuyên môn do cấp tỉnh, Bộ tổ chức. + Có công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN

TT	Loại viên chức (VC)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
(1)	(2)	(3)	(4)
		+ Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ được cấp bằng cấp cao hơn/chứng chỉ ngoại ngữ cao hơn. + Chỉ đạo viên của đội Robocon hoặc tương đương (các đội thi môn toán, lý, hóa, tin, chuyên ngành...) đạt giải tại vòng chung kết cấp toàn quốc. + Đạt giảng viên giảng dạy tiêu biểu cấp Trường. + Đạt tiêu chuẩn của VC có chức danh cao hơn (trong cùng khối).	cấp Bộ/Tỉnh đạt từ giải nhì trở lên; cấp Quốc gia đạt giải ba trở lên trở lên. + Chỉ đạo viên của đội Robocon hoặc tương đương (các đội thi môn toán, lý, hóa, tin, chuyên ngành...) đạt giải ba trở lên tại vòng chung kết cấp toàn quốc. + Đạt giảng viên giảng dạy tiêu biểu cấp Trường 2 năm liên tiếp.
7.	VC ngạch GVCC	Đạt 1 trong các thành tích: + Đạt 2 trong số các tiêu chuẩn về thành tích của VC ngạch GVC + Chủ trì đề tài, dự án KHCN cấp Nhà nước, quốc tế thực hiện đúng tiến độ. + Chủ trì hướng dẫn sinh viên làm đề tài NCKH tham gia các cuộc thi Tài năng KH trẻ VN dành cho sinh viên đạt từ giải nhì trở lên.	

Ghi chú: - Các bài báo khoa học được đăng từ kết quả thực hiện của các đề tài NCKH/dự án sản xuất thử nghiệm, hoặc bài báo đăng cùng với học viên cao học/NCS (có nội dung gắn liền với kết quả thực hiện Luận văn Cao học và Luận án Tiến sĩ) nằm trong giới hạn bắt buộc phải đăng (1 bài đối với đề tài cấp Trường, đề tài luận văn cao học; 2 bài đối với đề tài luận án tiến sĩ, đề tài cấp Bộ/Tỉnh trở lên) thì được tính thành tích xét thi đua, trong đó: bài báo đăng từ đề tài KHCN/DA sản xuất thử nghiệm nhân hệ số 1; bài báo đăng cùng với học viên cao học/NCS (có nội dung gắn liền với kết quả thực hiện Luận văn Cao học và Luận án Tiến sĩ) nhân hệ số 0.5 (vd: Ông A có 1/2 bài báo đăng cùng học viên CH, như vậy ông A sẽ có thành tích để phân loại viên chức, xét thi đua là: 1/2BB đăng cùng HVCH x 0,5 = 1/4 bài báo).

- Cách tính số lượng bài báo khoa học; báo cáo KH cấp Bộ/Tỉnh, toàn quốc, quốc tế: áp dụng cách tính như tính điểm công trình trong xét chức danh GS-PGS (vd: Ông B có 2 bài báo đăng trên TC KHCNTS của Trường (1 bài có 2 tác giả và 1 bài có 3 tác giả), như vậy ông B sẽ có thành tích để phân loại viên chức, xét thi đua là: 1/2 + 1/3 = 5/6 bài báo).

- Các tham luận, báo cáo cấp BM, đơn vị, Trường; bài giảng học phần mới: Chỉ ghi nhận thành tích khi báo cáo/bài giảng của 1 tác giả (báo cáo/bài giảng đồng tác giả không được tính).

- Cá nhân cung cấp minh chứng chứng minh cho thành tích thuộc lĩnh vực ngoài danh mục do các đơn vị chức năng trong Trường quản lý (tại Phụ lục 3) như: tìm được nguồn tài trợ; đạt giải trong các cuộc thi Olympic, Robocon, TDTT,...; Giấy khen, Bằng khen do các cấp ngoài Trường tặng;...

PHỤ LỤC 2:**XEM XÉT MỘT SỐ VI PHẠM KHI PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC**

(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHNT ngày 30 tháng 10/2015)

TT	Nội dung	Xem xét khi phân loại VC
1.	VC không đạt định mức nhiệm vụ được giao theo chức danh viên chức	VC khối giảng dạy không đạt định mức giảng dạy, NCKH nhưng thực hiện các công việc khác do lãnh đạo đơn vị giao, đạt định mức giờ làm việc (có bản kê khai và xác nhận của đơn vị): xem xét tối đa HTNV
2.	VC bị quá hạn tập sự	Xem xét tối đa HTNV nếu thời gian quá từ 6 tháng trở xuống
3.	VC bị quá hạn học SDH	VC học trong nước: Phân loại viên chức, xét thi đua như viên chức đang công tác. - VC học ở nước ngoài: quá hạn trên 12 tháng không có báo cáo, không thực hiện thủ tục gia hạn sẽ không được phân loại lao động và ghi nhận thành tích thi đua
4.	VC giảng dạy có trình độ thạc sĩ bị quá hạn trả nợ ngoại ngữ	Xem xét tối đa HTNV
5.	VC vi phạm quy định, nội quy, quy chế (vắng chào cờ không lý do, không lên lớp, bỏ coi thi, nộp điểm chậm, phát ngôn không đúng mực, lỗi trong tác nghiệp,...):	Hạ một mức phân loại viên chức nếu vi phạm 01 lỗi, 01 lần trong năm học, lỗi đó không ảnh hưởng nghiêm trọng đến CBVC, Nhà trường.

PHỤ LỤC 3:**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN, THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ CÔNG TÁC***(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHNT ngày 30 tháng 10/2015)*

TT	Nội dung	Yêu cầu	Đơn vị tham mưu, xây dựng quy trình, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị quản lý, xác nhận, thẩm định
1.	Sáng kiến cải tiến từ cấp đơn vị trở lên	Theo quy trình, quy định của Trường	Phòng KHCN	Phòng KHCN
2.	Được cấp bằng phát minh sáng chế		Phòng KHCN	Phòng KHCN
3.	Công trình tham gia cuộc thi sáng tạo KHCN cấp Bộ/Tỉnh, Nhà nước đạt giải		Phòng KHCN	Phòng KHCN
4.	Đề tài, dự án KH&CN các cấp	Theo quy trình, quy định của Trường	Phòng KHCN	Phòng KHCN
5.	Nghiên cứu chuyển giao công nghệ	-nt-	Phòng KHCN	Phòng KHCN
6.	Bài báo, báo cáo khoa học các cấp	-nt-	Phòng KHCN	Phòng KHCN
7.	Biên soạn bài giảng học phần mới	-nt-	Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo
8.	Biên soạn tài liệu tham khảo/giáo trình/tài liệu học tập/sách chuyên khảo/sách tham khảo	-nt-	Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo
9.	Thành viên hội đồng phát triển chương trình đào tạo	-nt-	Phòng Đào tạo Khoa Sau đại học	Phòng Đào tạo Khoa Sau đại học
10.	Đạt giảng viên giảng dạy tiêu biểu cấp Trường	-nt-	Phòng ĐBCL-Ttra	Phòng ĐBCL-Ttra
11.	Báo cáo nâng cao chất lượng đào tạo	-nt-	Phòng ĐBCL-Ttra	Phòng ĐBCL-Ttra
12.	Dịch tài liệu tiếng nước ngoài	-nt-	Thư viện	Thư viện
13.	Giới thiệu được quan hệ hợp tác mới có kết quả	-nt-	Phòng HTĐN	Phòng HTĐN
14.	Xây dựng dự án đầu tư và phát triển được Trường phê duyệt	-nt-	Phòng KH-TC; Ban quản lý dự án	Phòng KH-TC; Ban quản lý dự án

15.	Học tập, bồi dưỡng ngoại ngữ, chuyên môn được cấp chứng chỉ, bằng cấp	-nt-	Phòng TC-HC	Phòng Đào tạo Khoa ĐHTC Khoa SDH Phòng TC-HC Cá nhân cung cấp minh chứng nếu học ở ngoài Trường
16.	Được các cấp khen thưởng từ hình thức giấy khen trở lên		Phòng TCHC	Phòng TCHC
17.	Xây dựng quy định/quy trình quản lý, đề án được Trường phê duyệt và áp dụng			Phòng TC-HC
18.	Tham mưu, đề xuất			Phòng TCHC

PHỤ LỤC 4:**MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC, TẬP THỂ VÀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHNT ngày 30 tháng 10/2015)

Mẫu số 01:	Bản đánh giá kết quả công tác của cá nhân
Mẫu số 02:	Bản đánh giá kết quả công tác của tập thể
Mẫu số 03:	Bản tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại VC, tập thể; thi đua, khen thưởng
Mẫu số 04:	Bản tổng hợp đăng ký thi đua cho năm học sau
Mẫu số 05:	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp bộ/tỉnh; Tập thể Lao động xuất sắc; giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 06:	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua, bằng khen cấp bộ/tỉnh; giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 07:	Báo cáo thành tích đề nghị tặng (hoặc truy tặng) Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong tổ chức, cơ quan, đoàn thể
Mẫu số 08:	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen cấp bộ/tỉnh; giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất
Mẫu số 09:	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề cho tập thể, cá nhân
Mẫu số 10:	Kê khai đề xuất
Mẫu số 11:	Phiếu tự đánh giá, nhận xét cán bộ lãnh đạo (dùng cho Phó Hiệu trưởng, trưởng phòng/ban/trung tâm/đơn vị phục vụ)
Mẫu số 12:	Phiếu tự đánh giá, nhận xét cán bộ lãnh đạo (dùng cho trưởng khoa/viện/trung tâm đào tạo – nghiên cứu và trưởng bộ môn)
Mẫu số 13:	Bản tổng hợp thành tích

Số: 276 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định
về công tác đánh giá, phân loại viên chức; phân loại tập thể
và công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155 ngày 16/8/1996 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

Xét đề nghị của Trường Phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác đánh giá, phân loại viên chức; phân loại tập thể và công tác thi đua khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang ban hành kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHNT ngày 30/10/2015 của Hiệu trưởng:

1. Sửa đổi mục d khoản 1 Điều 7 như sau:

"đ. Đạt từ 70% viên chức trong bộ môn/tổ công tác, đơn vị (đối với đơn vị khối phòng/ban/đơn vị phục vụ) tín nhiệm (bằng phiếu kín), từ 70% thành viên Hội đồng thi đua đơn vị tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng)."

2. Sửa đổi mục d khoản 2 Điều 7 như sau:

"d. Đạt từ 70% viên chức trong bộ môn/tổ công tác, đơn vị tín nhiệm (bằng phiếu kín); từ 70% thành viên Hội đồng thi đua đơn vị, Hội đồng thi đua Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng)"

3. Sửa đổi, bổ sung phần "Ghi chú" khoản 2 Điều 7 như sau:

"Ghi chú:

- Đối với đơn vị có dưới 7 viên chức: được đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" tối đa 1 cá nhân, ưu tiên xem xét viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

- Đối với đơn vị có từ 7 viên chức trở lên: Tỷ lệ cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" tối đa bằng 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", trong đó bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị; nếu có số dư thì được làm tròn lên;

- Ngoài việc bình xét số lượng/tỷ lệ "Chiến sĩ thi đua cơ sở" theo quy định trên, đơn vị được bình xét thêm tối đa 5% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" để đưa vào danh sách dự bị "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

- Tỷ lệ "Chiến sĩ thi đua cơ sở" trong toàn Trường tối đa bằng 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", trong đó bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ lãnh đạo, quản lý."

4. Bổ sung vào khoản 3 Điều 7 như sau:

"Một số thành tích được tính là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ/Tỉnh":

+ Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;

+ Giảng viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 sinh viên đoạt một trong các giải nhất, nhì, ba hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

+ Giảng viên đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi chuyên môn do cấp tỉnh, Bộ tổ chức."

5. Sửa đổi khoản 5 Điều 7 như sau:

"5. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": Đạt các tiêu chuẩn sau

- Có thời gian hoạt động từ 10 tháng trở lên. Được phân loại "Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ";

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có trên 50% viên chức đạt danh hiệu LĐTT và không có viên chức bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Đạt từ 70% viên chức trong đơn vị tin nhiệm (bằng phiếu kín); từ 70% thành viên HĐĐ đơn vị tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên Hội đồng)."

6. Sửa đổi khoản 6 Điều 7 như sau:

"6. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc": Đạt các tiêu chuẩn sau

- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";

- Được phân loại "Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"

- Có 100% viên chức trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% viên chức đạt lao động tiên tiến, có viên chức đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở;

- Đạt từ 70% thành viên HĐĐ đơn vị, HĐĐ Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên của HĐ).

Ghi chú: Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" được tặng cho các tập thể là đơn vị trực thuộc Trường (phòng/ban/khoa/viện/trung tâm/Thư viện)."

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 7 như sau:

"7. Danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo": Đạt các tiêu chuẩn sau

- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc";

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc của ngành;

- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực đổi mới quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

- Đạt từ 70% thành viên HĐĐ Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên của HĐ).

Ghi chú: Kết thúc năm học, toàn Trường được lựa chọn 02 đơn vị dẫn đầu, tiêu biểu xuất sắc trong số các đơn vị đề nghị Bộ xét tặng Cờ thi đua."

8. Sửa đổi khoản 8 Điều 7 như sau:

"8. Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ": Đạt các tiêu chuẩn sau

Cờ thi đua của Chính phủ" được xét tặng hàng năm cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

Đạt từ 70% thành viên HĐTD Trường tán thành (bằng phiếu kín) trở lên (tính trên tổng số thành viên của HĐ)."

9. Sửa đổi khoản 3 Điều 10 như sau:

"3. Tiêu chuẩn Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục": thực hiện theo Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục"

10. Sửa đổi khoản 2 Điều 18 như sau:

"2. Công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc xét trình công nhận danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân phải đạt tỷ lệ số phiếu đồng ý theo quy định sau:

- Đối với danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Tập thể Lao động tiên tiến", "Tập thể Lao động xuất sắc", "Cờ thi đua cấp Bộ", "Cờ thi đua Chính phủ", Bằng khen cấp Bộ/Tỉnh, Huân chương các hạng: phải đạt từ 70% phiếu đồng ý trở lên (phiếu kín) tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến.

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ/Tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", danh hiệu vinh dự Nhà nước: Phải đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên (phiếu kín) tính trên tổng số thành viên hội đồng từng cấp."

11. Bổ sung khoản 4 Điều 18 như sau:

"4. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số viên chức hoặc thành viên của Hội đồng thi đua - khen thưởng các cấp tham dự."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà trưởng đơn vị và toàn thể công chức, viên chức, người lao động chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ly*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



Trang Sĩ Trung